

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**TRUNG TÂM GIÁO DỤC QP&AN**

---



**BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH**  
*(Ban hành theo Quyết định số .../QĐ-ĐHV ngày .../.../2021*  
*của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)*

**Mã số ngành đào tạo: 7140208**

**Nghệ An, 2021**

## MỤC LỤC

<b>DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT .....</b>	<b>3</b>
<b>DANH SÁCH BẢNG .....</b>	<b>3</b>
<b>DANH SÁCH HÌNH .....</b>	<b>3</b>
<b>PHẦN 1. MỞ ĐẦU .....</b>	<b>4</b>
<b>PHẦN 2. TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO .....</b>	<b>7</b>
2.1. Thông tin chung .....	7
2.2. Mục tiêu chương trình đào tạo .....	7
2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo .....	8
2.4. Định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp .....	9
2.5. Tuyển sinh và điều kiện tốt nghiệp .....	11
2.6. Phương pháp giảng dạy và học tập .....	12
2.7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá .....	12
2.8. Đối sánh chương trình đào tạo .....	17
<b>PHẦN 3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC</b>	
3.1. Cấu trúc chương trình dạy học .....	31
3.2. Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT .....	31
3.4. Kế hoạch giảng dạy .....	34
3.5. Sơ đồ cấu trúc chương trình dạy học .....	37
3.6. Ma trận kỹ năng .....	40
<b>PHẦN 4. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN .....</b>	<b>41</b>
<b>PHẦN 5. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH .....</b>	<b>99</b>
<b>PHỤ LỤC 1: ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN .....</b>	<b>101</b>
<b>PHỤ LỤC 2. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP .</b>	<b>102</b>
<b>PHỤ LỤC 3: MA TRẬN PHÂN NHIỆM CDR CTĐT VÀ CÁC HỌC PHẦN</b>	<b>104</b>

## DANH SÁCH TỪ VIẾT TẮT

Ký hiệu	Diễn giải
CTĐT	Chương trình đào tạo
PO	Mục tiêu chương trình đào tạo
PLO	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo
CO	Mục tiêu học phần
CLO	Chuẩn đầu ra học phần
LLO	Chuẩn đầu ra bài học
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
GDQP&AN	Giáo dục quốc phòng và an ninh

## DANH SÁCH BẢNG

<b>Bảng 2.1.</b> Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT .....	8
<b>Bảng 2.2.</b> Ánh xạ giữa CDR của CTĐT và các hoạt động giảng dạy - học tập .....	12
<b>Bảng 2.3.</b> Các hình thức đánh giá để đạt được CDR của CTĐT .....	14
<b>Bảng 3.1.</b> Ánh xạ các mô-đun của CTDH tới CDR của CTĐT .....	31
<b>Bảng 3.2.</b> Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT .....	31
<b>Bảng 3.3.</b> Kế hoạch giảng dạy của CTDH.....	34
<b>Bảng B1.</b> Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra CTĐT và các học phần	<b>Error! Bookmark not defined.</b>

## DANH SÁCH HÌNH

<b>Hình 3.1.</b> Ma trận kỹ năng.....	40
---------------------------------------	----

## PHẦN 1. MỞ ĐẦU

### 1. Trường Đại học Vinh

Trường Đại học Vinh được thành lập từ năm 1959. Trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, từ một trường đại học sư phạm đến nay Trường đã trở thành một trường đại học đa ngành và đa lĩnh vực, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho khu vực Bắc Trung Bộ và cả nước. Trường Đại học Vinh hiện là trường đại học trọng điểm Quốc gia, là 1 trong 8 trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; là 1 trong 5 trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục của cả nước; là 1 trong 10 trường tham gia Đề án Ngoại ngữ Quốc gia. Trường được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục vào năm 2017.

#### 1.1. Sứ mạng:

*Trường Đại học Vinh là cơ sở giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, dẫn dắt sự phát triển giáo dục của khu vực Bắc Trung Bộ; là trung tâm đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy sự phát triển của quốc gia và quốc tế.*

Diễn giải nội hàm:

Phát biểu sứ mạng cho biết Trường Đại học Vinh là cơ sở giáo dục đa ngành, đa lĩnh vực. Sản phẩm giáo dục đào tạo của Nhà trường đạt trình độ cao và được các nhà tuyển dụng đón nhận cũng như được xã hội thừa nhận. Với một bề dày lịch sử và truyền thống hơn 61 năm trong giáo dục đào tạo lĩnh vực sư phạm có uy tín nhất cả nước cũng như trong công tác NCKH cơ bản, khoa học giáo dục thì Trường Đại học Vinh phải là đầu tàu và có sứ mệnh dẫn dắt sự phát triển của hệ thống giáo dục khu vực Bắc Trung Bộ. Bên cạnh đó, trong quá trình phát triển, Trường Đại học Vinh đã cho thấy sự đổi mới, thích ứng với thế giới việc làm, đổi mới thích ứng với quá trình chuyển đổi công nghệ số và sáng tạo trong quá trình quản lý, điều hành; trong giáo dục đào tạo; trong NCKH và phục vụ cộng đồng, vì vậy Trường Đại học Vinh phải là Trung tâm đổi mới sáng tạo góp phần thúc đẩy sự phát triển của quốc gia và quốc tế.

#### 2.2. Tầm nhìn

*Đến năm 2030, Trường Đại học Vinh trở thành đại học thông minh, xếp hạng top 500 đại học hàng đầu châu Á.*

Diễn giải nội hàm:

Với sứ mạng là trung tâm đổi mới sáng tạo, Nhà trường đặt ra mục tiêu lý tưởng cho lộ trình 10 năm tới là xây dựng Trường Đại học Vinh trở thành Đại học thông minh. Đại học thông minh là một khái niệm liên quan đến việc hiện đại hóa toàn diện mọi quá trình giáo dục, đó là nơi chia sẻ kiến thức một cách liền mạch và là một hệ thống xanh, mạnh mẽ, được cá nhân hóa, có trách nhiệm, tương tác và thích nghi, cũng như có thể truy cập mọi nơi, mọi lúc và từ mọi thiết bị. Đặc trưng của đại học thông minh là được hỗ trợ bằng công nghệ thông minh, sử dụng các công cụ thông minh và thiết bị thông minh (*điển hình là thiết bị di động thông minh*), mạng thế hệ mới, các ứng dụng phần mềm tương tác cao.

Lộ trình của tầm nhìn này được tạo dựng trên cơ sở khi nhà trường đang hoàn thiện hệ thống quản trị hiện đại, ứng dụng phần mềm thông minh và công nghệ số trong quá trình quản lý điều hành và sự nghiệp giáo dục đào tạo của mình. Nhà trường đã xác định các nhiệm vụ sẽ phải thực hiện để trở thành Đại học thông minh gồm 8 lĩnh vực:

1. Smart Campus : Khuôn viên thông minh
2. Smart People : Người học thông minh
3. Smart Education : Giáo dục thông minh
4. Smart Research : Nghiên cứu thông minh
5. Smart Quality : Chất lượng thông minh
6. Smart Recruitment : Nhân lực thông minh
7. Smart Governance : Quản trị thông minh

## 8. Smart Influence : Ảnh hưởng thông minh

Bên cạnh đó, với đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên có trình độ cao, sản phẩm đầu ra đạt chất lượng đáp ứng tốt với thị trường lao động, có mạng lưới hợp tác phát triển rộng khắp trong nước và nước ngoài, nhà trường có căn cứ và động lực để phấn đấu xếp hạng top 500 đại học hàng đầu Châu Á (*bảng xếp hạng QS Asia - xếp hạng các trường đại học Châu Á dựa vào các chỉ số liên quan đến uy tín của cơ sở giáo dục trong thế giới việc làm và môi trường học thuật*).

### 1.2. Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh

Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Vinh (Trung tâm GDQP&AN) là đơn vị trực thuộc Trường Đại học Vinh, được thành lập theo Quyết định số 2685/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 13/6/2003 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tên gọi: Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Vinh.

Tên tiếng Anh: Vinh University Center for National Defense and Security Education.

Tên giao dịch: Trung tâm Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Vinh.

Địa chỉ: Xã Nghi Ân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: 038.3563332; Fax: 038.3855269;

Email: ttgdqpanvinh@vinhuni.edu.vn

Website: <http://www.vinhuni.edu.vn>

**Cơ cấu tổ chức, bộ máy của Trung tâm GDQP&AN hiện tại bao gồm:**

- Giám đốc do Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh kiêm nhiệm

- Khoa GDQP với 2 tổ bộ môn

    Tổ đường lối quân sự

    Tổ kỹ - chiến thuật

- Tổ Đào tạo và Quản lý sinh viên

- Tổ Hành chính

- Tổ Hậu cần- Kỹ thuật- Tài chính

Tổng số cán bộ toàn trung tâm hiện tại : 19 Cán bộ viên chức

Trung tâm GDQP&AN có 08 giảng viên là sĩ quan biệt phái, 9 giảng viên được đào tạo chuyên ngành Sư phạm Giáo dục quốc phòng và an ninh, trong đó 12 giảng viên có trình độ thạc sỹ, 02 đồng chí đang học cao học.

#### 1.2.1 Trung tâm GDQP&AN Trường Đại học Vinh có chức năng:

- Thực hiện chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng - an ninh có trình độ đại học;

- Giáo dục quốc phòng - an ninh cho người học để cấp chứng chỉ Giáo dục quốc phòng - an ninh theo quy định, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo quy định của pháp luật

- Một số dịch vụ khác liên quan đến quốc phòng, an ninh được Nhà trường cho phép.

#### 1.2.2. Trung tâm GDQP & AN Trường Đại học Vinh có các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và giai đoạn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp nhận sinh viên các khoa của Nhà trường và người học của đối tác; tổ chức học tập, rèn luyện phù hợp với kế hoạch đào tạo của Trung tâm GDQP&AN. Tiến hành các thủ tục bàn giao đúng quy định về con người và kết quả học tập, rèn luyện cho đối tác khi kết thúc khoá học (đợt học).

- Tổ chức dạy học, kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập, cấp chứng chỉ theo quy định.

- Tổ chức nghiên cứu khoa học sư phạm quân sự, đổi mới phương pháp giảng dạy; biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo về giáo dục quốc phòng - an ninh.

- Tổ chức đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng - an ninh theo kế hoạch tuyển sinh của Trường.
- Chăm lo bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên, cán bộ quản lý; tạo điều kiện thuận lợi để giảng viên, cán bộ được học tập nâng cao trình độ.
- Tổ chức, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giảng viên, nhân viên Trung tâm; bảo đảm tốt các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt, học tập, rèn luyện của người học.
- Tham mưu cho lãnh đạo Nhà trường về công tác quốc phòng, quân sự theo quy định của cơ quan quân sự địa phương, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt.

## PHẦN 2. TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 2.1. Thông tin chung

1.	Tên ngành đào tạo:	Giáo dục quốc phòng và an ninh (Defense and security education)
2.	Mã số ngành đào tạo:	7140208
3.	Trình độ đào tạo:	Đại học
4.	Thời gian đào tạo:	4 năm
5.	Tên văn bằng tốt nghiệp:	Cử nhân Giáo dục quốc phòng - an ninh
6.	Đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo:	Trung tâm Giáo dục QP&AN
7.	Hình thức đào tạo:	Chính quy- Tập trung
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	Tích lũy đủ 126 tín chỉ
9.	Thang điểm:	4
10.	Ngôn ngữ sử dụng:	Tiếng Việt
11.	Ngày tháng ban hành:	
12.	Phiên bản chỉnh sửa:	

### 2.2. Mục tiêu chương trình đào tạo

<b>Mục tiêu tổng quát:</b> Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức, có sức khỏe; có kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, khoa học giáo dục và kiến thức chuyên sâu về giáo dục quốc phòng và an ninh; Có năng lực tổ chức dạy học, giáo dục và phát triển chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở trường phổ thông; Có khả năng nghiên cứu, sáng tạo để phát triển bản thân, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.	
<b>Mục tiêu cụ thể:</b>	
<b>PO1</b>	Áp dụng các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, kiến thức cơ bản về quốc phòng, an ninh, kiến thức chuyên sâu lập luận ngành vào lĩnh vực Giáo dục quốc phòng và an ninh
<b>PO2</b>	Thể hiện kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp vào các hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh
<b>PO3</b>	Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp, hợp tác và kỹ năng làm việc nhóm đáp ứng được sự thay đổi của bối cảnh nghề nghiệp
<b>PO4</b>	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, yêu cầu xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân

### 2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR	Mô tả Chuẩn đầu ra
PLO1.1.	Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, khoa học xã hội nhân văn, kiến thức chuyên sâu và vững chắc của chuyên ngành vào việc tổ chức hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO1.2.	Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục cốt lõi, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO1.3.	Vận dụng kiến thức nâng cao về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục để giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO2.1.	Thực hiện các kỹ năng lập luận, phân tích, tư duy hệ thống và kỹ năng thực hành nghề nghiệp giải quyết vấn đề trong giáo dục quốc phòng và an ninh, trong hoạt động xã hội
PLO2.2.	Thể hiện tinh thần yêu nước, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và tác phong công tác trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO3.1.	Vận dụng được các kỹ năng hợp tác và làm việc nhóm để nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO3.2.	Vận dụng được các kỹ năng giao tiếp trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh
PLO4.1.	Nhận biết bối cảnh xã hội, vai trò vị trí của giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường
PLO4.2.	Nghiên cứu và hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.

Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được mô tả trong Bảng\_2.1.

**Bảng 2.1.** Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT

Mục tiêu đào tạo	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
PO1	X	X	X						
PO2				X	X				
PO3						X	X		
PO4								X	X



- **Chuẩn đầu ra chi tiết của CTĐT**

TT	<b>CHUẨN ĐẦU RA CTĐT NGÀNH SƯ PHẠM GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG – AN NINH</b>	Mức độ năng lực
<b>PLO1.1.</b>	<b>Áp dụng kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật, khoa học xã hội nhân văn, kiến thức chuyên sâu và vững chắc của chuyên ngành vào việc tổ chức hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	
1.1.1.	Hiểu kiến thức cơ bản về lý luận chính trị và pháp luật, để có nhận thức đúng về sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa	K3
1.1.2.	Hiểu kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn làm cơ sở để nghiên cứu các nội dung trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh	K3
1.1.3	Vận dụng kiến thức lý luận về chiến tranh, quân đội, bảo vệ Tổ quốc, kiến thức về nghệ thuật quân sự, kiến thức về lịch sử, truyền thống của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam vào thực tiễn hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh	K4
1.1.4	Áp dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, an ninh để giảng dạy các nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh	K4
1.1.5	Áp dụng kiến thức quân sự cơ bản vào dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh và quản lý, rèn luyện học sinh	K4
<b>PLO1.2.</b>	<b>Vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học giáo dục cốt lõi, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	
1.2.1.	Vận dụng kiến thức cơ bản về quy luật phát triển tâm lí, nhận thức, trí tuệ, xã hội và thể lực có ảnh hưởng đến học tập của học sinh, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	K4
1.2.2.	Vận dụng kiến thức cơ bản về xây dựng kế hoạch về phương pháp dạy học, kiểm tra – đánh giá, phát triển chương trình môn học, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	K4
1.2.3.	Vận dụng kiến thức cơ bản về tổ chức, thực hiện các hoạt động giáo dục, trải nghiệm, hướng nghiệp và văn hóa nhà trường, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	K4
<b>PLO1.3.</b>	<b>Vận dụng kiến thức nâng cao về khoa học cơ bản và khoa học giáo dục để giải quyết các nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	
1.3.1.	Vận dụng kiến thức nâng cao về Đường lối quốc phòng – an ninh của Đảng CSVN vào giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh trong bối cảnh mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế hiện nay	K4

1.3.2.	Vận dụng kiến thức nâng cao về phương pháp tổ chức dạy học thực hành các kỹ năng quân sự trong chương trình, nâng cao hiệu quả hoạt động giảng dạy, rèn luyện kỹ năng quân sự, an ninh, an toàn	K4
<b>PLO2.1</b>	<b>Thực hiện các kỹ năng lập luận, phân tích, tư duy hệ thống và kỹ năng thực hành nghề nghiệp giải quyết vấn đề trong giáo dục quốc phòng và an ninh, trong hoạt động xã hội</b>	
2.1.1	Phát triển tư duy hệ thống, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh	S4
2.1.2	Thành thạo các kỹ năng tự học tập, nghiên cứu sáng tạo, không ngừng phát triển và hoàn thiện bản thân đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của nhiệm vụ dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong bối cảnh căn bản, toàn diện giáo dục hiện nay	S4
2.1.3	Thực hành thành thạo các kỹ năng cơ bản về công nghệ giáo dục số và ứng dụng ICT trong giáo dục để phục vụ cho các hoạt động học tập, nghiên cứu, dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	S3.
2.1.4	Sử dụng thành thạo các kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Thực hành thành thạo các kỹ năng quân sự cơ bản trong hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	S4
2.1.5	Thực hành thành thạo các kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; kỹ năng tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, tính tổ chức, tính kỷ luật cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh, an toàn, dân chủ trong nhà trường	S4
<b>PLO2.2</b>	<b>Thể hiện tinh thần yêu nước, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và tác phong công tác trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	
2.2.1.	Bộc lộ tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, luôn tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân	A4
2.2.2.	Thể hiện phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy và trách nhiệm của giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh	A4
<b>PLO3.1</b>	<b>Vận dụng được các kĩ năng hợp tác và làm việc nhóm để nghiên cứu, đổi mới, sáng tạo trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	
3.1.1.	Có khả năng hợp tác làm việc hiệu quả trong thực hành nghiên cứu và giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh	S4
3.1.2.	Có khả năng tổ chức triển khai, quản lý và lãnh đạo hoạt động nhóm hiệu quả trong hoạt động nghiên cứu phát triển lý luận về giáo dục quốc phòng và an ninh và hoạt động rèn luyện kỹ năng quân sự trong chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh	S4
<b>PLO3.2.</b>	<b>Vận dụng được các kĩ năng giao tiếp trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh</b>	

3.2.1.	Thể hiện phong cách chững chạc, tác phong chính quy, thành thạo sử dụng ngôn ngữ và các phương thức, phương tiện trong thực hành giao tiếp sư phạm đáp ứng yêu cầu dạy học và giáo dục giáo dục quốc phòng và an ninh	S4
3.2.2.	Thể hiện năng lực Tiếng Anh bậc 3/6, Khung NLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam	S3
<b>PLO4.1.</b>	<b>Nhận biết bối cảnh xã hội, vai trò vị trí của giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường</b>	
4.1.1.	Nhận ra được những vấn đề cơ bản của công tác quốc phòng, an ninh và hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay	C4
4.1.2.	Xác định vị trí, vai trò, đặc điểm và những tác động đến công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường	C4
<b>PLO4.2.</b>	<b>Nghiên cứu và hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới.</b>	
4.2.1.	Hình thành ý tưởng cho hoạt động giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh và rèn luyện phẩm chất, kỹ năng quân sự phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	C5
4.2.2.	Thiết kế hoạt động giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh và rèn luyện phẩm chất, kỹ năng quân sự phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	C5
4.2.3	Triển khai thực hiện hoạt động giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh và rèn luyện phẩm chất, kỹ năng quân sự phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	C5
4.2.4	Vận hành các giải pháp tổ chức hoạt động giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh và rèn luyện phẩm chất, kỹ năng quân sự phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	C5

## 2.4. Định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Giáo dục quốc phòng - an ninh có khả năng làm việc ở các vị trí công việc sau:

- Làm giáo viên giảng dạy bộ môn GDQP&AN tại các trường THPT, Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học, các Trung tâm GDQP&AN
- Làm việc ở các cơ quan, tổ chức, địa phương trong hệ thống chính trị
- Làm cán bộ chuyên trách về QP&AN ở các cơ quan, đơn vị địa phương
- Có thể tiếp tục học tập nghiên cứu nâng cao trình độ lên Thạc sỹ, Tiến sỹ trong các lĩnh vực về GDQP&AN

## 2.5. Tuyển sinh và điều kiện tốt nghiệp

### 2.5.1. Tuyển sinh

Tuyển sinh đầu vào được đánh giá sau khi các thí sinh có kết quả của kỳ thi THPT Quốc gia (được tổ chức bởi Bộ GD&ĐT) và nộp hồ sơ xét tuyển vào Trường. Dựa trên chỉ tiêu tuyển sinh, số lượng thí sinh hồ sơ nộp, tổ hợp các môn xét tuyển, Hội đồng tuyển sinh Trường xác định điểm chuẩn đảm bảo chất lượng đầu vào nhưng không thấp hơn điểm chuẩn quy định của

Bộ GD&ĐT. Ngành GDQP&AN tuyển sinh theo 2 phương thức: (1) dựa trên 04 tổ hợp các môn xét tuyển bao gồm: A00 (Toán, Lý, Hóa), C00 (Văn, Sử, Địa), C19 (Văn, Sử, Giáo dục công dân) và D01 (Toán, Anh, Ngữ Văn), không ít hơn 70% chỉ tiêu đăng ký tuyển sinh; (2) xét tuyển học bạ THPT, không quá 30% chỉ tiêu đăng ký tuyển sinh.

Ngoài ra, Ngành GDQP&AN xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển theo Quy định xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển thẳng vào đại học chính quy được công bố trong Đề án tuyển sinh của của Trường đại học Vinh

### 2.5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Điều kiện xét, công nhận tốt nghiệp và xếp hạng tốt nghiệp được quy định theo Quyết định số 2155/QĐ-ĐHV ngày 10/10/2017 của Trường Đại học Vinh. Sinh viên đủ các điều kiện sau thì được xét và công nhận tốt nghiệp: (1) cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức bị đình chỉ học tập; (2) hoàn thành 126 tín chỉ của CTĐT; (3) điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.0 trở lên; (4) có chứng chỉ Ngoại ngữ B1, tương đương trình độ bậc 3/6 theo tham chiếu Châu Âu; (5) có chứng chỉ Giáo dục thể chất ; (6) hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Trường. Đối với những sinh viên tốt nghiệp sớm hoặc tốt nghiệp muộn phải có đơn đề nghị được xét tốt nghiệp.

Sau mỗi học kỳ, Hội đồng xét tốt nghiệp căn cứ vào các điều kiện công nhận tốt nghiệp để lập danh sách sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp. Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

## 2.6. Phương pháp giảng dạy và học tập

**Bảng 2.2.** Ánh xạ giữa CDR của CTĐT và các hoạt động giảng dạy - học tập

Hoạt động giảng dạy và học tập	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
Thuyết trình	X	X	X	X	X				
Vấn đáp	X		X	X	X				
Hướng dẫn	X		X	X	X			X	X
Tự học	X	X	X	X	X			X	X
Thảo luận	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Thực hành			X	X	X	X	X	X	X
Hoạt động nhóm		X	X	X	X	X	X	X	X
Nghiên cứu tình huống		X		X	X	X	X	X	X
Học dựa trên đồ án		X	X	X	X	X	X	X	X

### 2.6.1. Thuyết trình

Thuyết trình là phương pháp dạy học bằng lời nói của người dạy để trình bày kiến thức mới hoặc tổng kết những kiến thức mà người học đã tiếp nhận một cách có hệ thống. Dạy học theo phương pháp thuyết trình cho phép người dạy truyền đạt những nội dung lý thuyết tương đối khó, phức tạp, chứa đựng nhiều thông tin mà người học khó tự tìm hiểu được một cách sâu sắc; giúp người học hiểu được hình mẫu về cách tư duy logic, cách đặt và giải quyết vấn đề khoa học, cách sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt những vấn đề khoa học một cách chính xác, rõ ràng, xúc tích thông qua cách trình bày của người dạy; tạo điều kiện phát triển năng lực chú ý

và kích thích tính tích cực tư duy của người học, vì có như vậy người học mới hiểu được lời giảng của người dạy và mới ghi nhớ được bài học. Ngoài ra, thuyết trình cho phép người dạy truyền đạt một khối lượng tri thức khá lớn cho nhiều người học trong cùng một lúc.

#### 2.6.2. Vấn đáp

Vấn đáp là phương pháp dạy học trong đó giảng viên sử dụng hệ thống câu hỏi để dẫn dắt người học giải quyết nhiệm vụ học tập. Dạy học theo phương pháp vấn đáp nhằm giúp người học củng cố, mở rộng, tổng kết và hệ thống hoá những tri thức đã tiếp thu được; kích thích tư duy độc lập của người học, giúp người học hiểu nội dung học tập; lôi cuốn người học vào quá trình học tập, tạo không khí học tập sôi nổi trong lớp học; hình thành và phát triển kỹ năng nói, diễn đạt ý tưởng của người học.

#### 2.6.3. Tự học

Tự học là hình thức tổ chức dạy học cơ bản ở bậc đại học, đặc biệt là trong đào tạo theo học chế tín chỉ. Tự học là một hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính bản thân người học tiến hành ngoài giờ học ở lớp, theo hoặc không theo chương trình đã được qui định. Tự học giúp người học rèn luyện kỹ năng tìm kiếm thông tin, tra cứu tài liệu và khám phá tri thức; rèn luyện kỹ năng phân tích, tổng hợp và tổng quát hóa tri thức; rèn luyện đức tính kiên trì, tư duy phê phán và ý chí phấn đấu; bồi dưỡng hứng thú học tập, say mê nghiên cứu khoa học và nâng cao khả năng học tập suốt đời.

#### 2.6.4. Thảo luận

Thảo luận là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tổ chức cuộc đối thoại giữa người học với người học hoặc giữa người học với giáo viên nhằm huy động trí tuệ của người học để đưa ra những giải pháp, kiến nghị hoặc những quan niệm mới cho giải quyết một vấn đề. Thảo luận có thể giúp người học khai thác được nhiều khía cạnh của một vấn đề, có thể giúp người học rút ra được những giải pháp mới từ các ý kiến khác nhau. Ngoài ra, phương pháp này còn khiến người học chú tâm hơn đến các đề tài đang được thảo luận; giúp cho những ý tưởng và sự thể nghiệm của người học được tôn trọng; giúp cho người học hiểu rõ được những đặc điểm của quá trình thảo luận dân chủ; giúp người học phát triển khả năng trao đổi suy nghĩ và quan điểm một cách rõ ràng, phát triển năng lực phân tích và tổng hợp.

#### 2.6.5. Thực hành

Thực hành được thực hiện tại phòng máy tính và được thiết kế trong các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành. Thực hành được tiến hành sau các giờ học lý thuyết nhằm mục đích giúp người học rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng phân tích, tổng hợp; rèn luyện đức tính kiên trì và bồi dưỡng hứng thú nghiên cứu khoa học.

#### 2.6.6. Hoạt động nhóm

Hoạt động nhóm là một trong những phương pháp dạy nhằm phát huy tính tích cực của người học, lấy hoạt động của người học làm trung tâm. Hoạt động nhóm là cách thức trao đổi ý kiến, quan điểm giữa người học trong một nhóm với nhau và trong một khoảng thời gian nhất định một về một vấn đề học tập hay một vấn đề của cuộc sống có liên quan đến nội dung học tập. Kết quả của từng nhóm sẽ được trình bày để thảo luận chung trước khi giáo viên đi đến kết luận cuối cùng. Hoạt động nhóm nhằm tạo cơ hội tối đa cho người học bộc lộ hiểu biết quan điểm của mình về nội dung, phương pháp học tập; rèn luyện khả năng diễn đạt, cách thức tư duy và ý tưởng của cá nhân; tạo điều kiện cho người học có thể học hỏi lẫn nhau; đề cao tinh thần hợp tác, rèn luyện kỹ năng giao tiếp trong học tập cho người học; giúp cho giáo viên nắm được thông tin ngược từ phía người học.

#### 2.6.7. Nghiên cứu tình huống

Nghiên cứu tình huống là một phương pháp dạy học giải quyết vấn đề trong đó các tình huống là đối tượng chính của quá trình dạy học. Trong phương pháp dạy học này giảng viên cung cấp cho sinh viên tình huống dạy học, sinh viên tìm hiểu, phân tích và hành động trong tình huống đã cho. Phương pháp này có các ưu điểm nổi bật như: tăng tính thực tiễn của môn học, giảm thiểu rủi ro cho người học trong thực tiễn nghề nghiệp và cuộc sống; nâng cao tính chủ động, sáng tạo, hứng thú học tập của người học. Ngoài ra, dạy học bằng phương pháp nghiên cứu tình huống cũng tạo cơ hội cho người học phát triển toàn diện các kỹ năng như: kỹ năng phân tích để xác định vấn đề, kỹ năng xây dựng và viết tình huống, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm, kỹ năng trình bày vấn đề/quan điểm trước tập thể, kỹ năng tranh luận và bảo vệ ý kiến.

#### 2.6.8. Học dựa trên đồ án

Học dựa vào trên đồ án là phương pháp tổ chức dạy học thông qua các dự án hay đề tài thực tế. Người học được tạo điều kiện để thực hiện mới hoặc làm lại các đề tài hay nội dung khoa học mà nhà nghiên cứu đã tiến hành, chẳng hạn như: xây dựng lại một bản thiết kế, lập kế hoạch, phát triển các ứng dụng phần mềm,... Theo đó, người học sẽ cảm thấy rất hứng thú bởi họ được tham gia gần như “trực tiếp” vào trong quá trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm. Chính vì thế, quá trình tiếp thu kiến thức cũng diễn ra một cách tích cực. Người học không những được tiếp cận với thông tin mới mà còn được rèn luyện kỹ năng phân tích, thiết kế hệ thống, đọc hiểu, tóm tắt, và trình bày các vấn đề khoa học.

Phương pháp học dựa trên đồ án chú trọng tới những hoạt động học có tính chất lâu dài, liên ngành và thường gắn với những vấn đề nảy sinh từ cuộc sống. Bên cạnh đó, phương pháp học dựa trên đồ án còn tạo ra những cơ hội nhằm giúp người học theo đuổi được những sở thích của mình và tự mình đưa ra quyết định về câu trả lời hay tìm ra giải pháp cho các vấn đề trình bày trong đồ án. Phương pháp này có thể giúp đạt được chuẩn đầu ra theo đề cương CDIO như: lập giả thiết, kỹ năng thiết kế - triển khai, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng thuyết trình.

### 2.7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

**Bảng 2.3.** Các hình thức đánh giá để đạt được CDR của CTĐT

Các hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	CDR của CTĐT								
		1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
1. Ý thức và thái độ học tập	Rubrics	x	x	x	x	x				
2. Hồ sơ học phần	Rubrics	x	x	x	x	x				
3. Kiểm tra bài tập	Đáp án	x	x	x		x				
4. Thi trắc nghiệm	Đáp án	x	x	x		x		x		
5. Thi tự luận	Đáp án	x	x	x		x		x		
6. Thi thực hành	Rubrics	x	x	x		x		x		
7. Viết báo cáo	Rubrics	x	x	x	x	x	x	x	x	x
8. Thuyết trình báo cáo	Rubrics	x	x	x	x	x	x	x	x	x
9. Đồ án	Rubrics	x	x	x	x		x	x	x	x
10. Hoạt động nhóm	Rubrics	x	x	x	x		x	x	x	x

### **2.7.1. Đánh giá ý thức và thái độ học tập**

Đánh giá ý thức học tập là đánh giá mức độ chuyên cần mà sinh viên phải tham gia lớp học. Đánh giá thái độ học tập là đánh giá mức độ sinh viên thể hiện thái độ tích cực và hợp tác trong lớp cũng như trong tinh thần đồng đội khi thực hiện nhóm. Tính chuyên cần và thái độ học tập của sinh viên được đánh giá theo các tiêu chí ở Bảng Rubric 1 hoặc Rubric 2 tùy thuộc vào các học phần lý thuyết hay học phần có thực tập/đồ án.

### **2.7.2. Đánh giá hồ sơ học phần**

Đối với hồ sơ học phần, sinh viên bắt buộc phải làm bài tập liên quan đến các bài học học trong lớp hoặc sau giờ học. Những bài tập này có thể được thực hiện bởi cá nhân hoặc nhóm (được đánh giá theo các tiêu chí trong Bảng Rubric 3). Ngoài ra, sinh viên phải đáp ứng những yêu cầu về các học liệu kèm theo học phần của giảng viên.

### **2.7.3. Đánh giá theo hình thức trắc nghiệm**

Hình thức trắc nghiệm là dạng kiểm tra trong đó mỗi câu hỏi kèm theo câu trả lời sẵn. Loại câu hỏi này cung cấp cho sinh viên một phần hay tất cả thông tin cần thiết và đòi hỏi sinh viên phải chọn một hay nhiều giải pháp trả lời đúng nhất. Loại câu hỏi này được gọi là trắc nghiệm khách quan vì chúng đảm bảo tính khách quan, chính xác, ổn định và không phụ thuộc vào người chấm; đồng thời nó cho phép đánh giá được toàn bộ những khả năng của người học theo sự phân loại (ghi nhớ thông tin, thông hiểu, áp dụng, phân tích, tổng hợp và đánh giá). Bài trắc nghiệm thường có số câu hỏi nhiều hơn bài tự luận.

### **2.7.4. Đánh giá theo hình thức tự luận**

Sinh viên phải trả lời một số câu hỏi, bài tập hoặc ý kiến cá nhân về các vấn đề liên quan đến yêu cầu kiến thức của học phần. Các yêu cầu của câu hỏi trong các đề thi được thiết kế để đánh giá kết quả học tập của học phần. Thang điểm đánh giá được sử dụng trong hình thức này là từ 1 đến 10 theo đáp án của đề thi.

### **2.7.5. Đánh giá theo hình thức thực hành**

Sinh viên phải thực hiện các chương trình / phần mềm trên máy tính liên quan đến các yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của các học phần. Thang điểm đánh giá được sử dụng từ 0 đến 10. Các tiêu chí đánh giá của các học phần có thực hành được thể hiện trong Bảng Rubric 4.

### **2.7.6. Đánh giá viết báo cáo**

Sinh được đánh giá thông qua báo cáo về chủ đề giáo viên yêu cầu, bao gồm nội dung được trình bày trong báo cáo, cách trình bày, định dạng trong báo cáo. Các tiêu chí đánh giá của phương pháp này được thể hiện trong Bảng Rubric 5.

### **2.7.7. Đánh giá thuyết trình**

Sinh viên chuẩn bị bài thuyết trình theo một chủ đề nghiên cứu theo yêu cầu của giảng viên. Giảng viên cho điểm sinh viên thông qua buổi trình bày báo cáo, đưa ra các câu hỏi trực tiếp và nhận các câu trả lời. Các tiêu chí để đánh giá sinh viên qua hoạt động thuyết trình được mô tả trong Bảng Rubric 6.

## **2.8. Đánh giá kết quả học tập**

Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá theo Quy định đào tạo trình độ đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 2018/2021/QĐ-ĐHV ngày 09/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

### 2.8.1.Thang điểm đánh giá

Thang điểm đánh giá kết quả học tập theo từng học phần của CTĐT được quy định như Bảng 1.4.

### 2.8.2.Điểm đánh giá học phần

Điểm đánh giá học phần bao gồm 2 nhóm điểm; điểm đánh giá thường xuyên (trọng số điểm chiếm 50%) và điểm đánh giá cuối kỳ (trọng số điểm chiếm 50%)

**Bảng 1.4. Thang điểm đánh giá học phần**

<b>Điểm chữ</b>	<b>Điểm 10 tương ứng</b>	<b>Quy ra thang điểm 4</b>
A	8,5 – 10.0	4.0
B+	8.0 – 8.4	3.5
B	7.0 – 7.9	3.0
C+	6.5 – 6.9	2.5
C	5.5 – 6.4	2.0
D+	5.0 – 5.4	1.5
D	4.0 – 4.9	1.0
F	< 4.0	0.0



## **2.8. Đối sánh chương trình đào tạo**

### **BẢNG ĐỐI SÁNH CTĐT NGÀNH GDQP-AN VỚI CÁC CTĐT CỦA CÁC TRƯỜNG TRONG NƯỚC**

**Gồm có :**

**1. Chương trình đào tạo ngành GDQP-AN VB 2 của Bộ GD&ĐT** (Ban hành kèm theo Quyết định số: 3141/QĐ-BGDĐT Ngày 20 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

**2. Chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm TPHCM**

**3. Chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2**

**4. Chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội**

#### **I. Mục đích đối sánh**

Để tìm ra điểm giống nhau và khác nhau về CTĐT, từ đó các bên đưa ra được chiến lược đào tạo ngành phù hợp với mục tiêu, chương trình đào tạo trong xu thế mới của ngành giáo dục. Riêng đối với ngành GDQP&AN Trường Đại học Vinh, mục đích đối sánh với các trường trong nước lần này là để xây dựng chương trình đào tạo ngành GDQP&AN theo tiếp cận năng lực CDIO. Thông qua đối sánh để bổ sung, hoàn thiện chương trình đào tạo ngành GDQP&AN phù hợp với Mục tiêu, Triết lý, tầm nhìn, sứ mạng của Trường Đại học Vinh

#### **II. Điểm giống nhau trong chương trình đào tạo của các bên**

##### **1. Về mục tiêu đào tạo**

Các bên đều thể hiện được mục tiêu chung về đào tạo. Cụ thể

Đào tạo giáo viên, giảng viên Giáo dục Quốc phòng và an ninh trình độ đại học có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật, yêu nghề có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước; có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết, đáp ứng yêu cầu giảng dạy chương trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh trong các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục đại học.

##### **2. Chuẩn đầu ra**

Các bên cũng đề thể hiện điểm giống nhau về các chuẩn đầu ra, cụ thể : Chuẩn đầu ra của CTĐT đều thể hiện rất rõ về chuẩn đầu ra về kiến thức, chuẩn đầu ra về kỹ năng, chuẩn đầu ra về thái độ , chuẩn đầu ra về năng lực

##### **Về kiến thức:**

Đều có kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành vững chắc

##### **Về kỹ năng**

Đều thể hiện được kỹ năng thực hành, kỹ năng giáo tiếp, kỹ năng làm việc nhóm

##### **Về thái độ**

Đều thể hiện thái độ học tập đúng đắn, thể hiện lòng yêu nghề, luôn tin tưởng tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và chế độ XHCNVN

##### **3. Về thời gian đào tạo:**

Thời gian đào tạo của các bên đề là 4 năm

##### **4. Về khối lượng kiến thức toàn khóa**

Các bên đều thể hiện được kiến thức toàn khóa là từ 126 – 135 tín chỉ, chia làm các khối kiến thức Đại cương, Chuyên ngành, nghề nghiệp trải đều theo thứ tự đào tạo của toàn khóa

### 5. Hình thức đào tạo

Các bên đều có hình thức đào tạo Chính quy, tập trung

### 6. Đối tượng tuyển sinh, quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

Các bên đều thực hiện theo Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, ban hành theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đối tượng tuyển sinh, quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

### III. Điểm khác nhau giữa các chương trình đào tạo

*Bảng đối sánh tổng quát về Mục tiêu và CDR của CTĐT ngành GDQP-AN, Trường Đại học Vinh với một số trường đại học khác*

<b>Nội dung</b>	<b>ngành GDQP-AN, Trường Đại học Vinh</b>	<b>ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm TPHCM</b>	<b>ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2</b>	<b>ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội</b>	<b>ngành GDQP-AN VB 2 của Bộ GD&amp;ĐT</b>
<b>Trình bày mục tiêu chung CTĐT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản lĩnh chính trị</li> <li>- Phẩm chất đạo đức</li> <li>- Sức khỏe</li> <li>- Kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu về giáo dục quốc phòng và an ninh;</li> <li>- Năng lực tổ chức dạy học, giáo dục và phát triển chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở trường phổ thông;</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản lĩnh chính trị</li> <li>- Phẩm chất đạo đức,</li> <li>- Sức khỏe,</li> <li>- ý thức kỷ luật, tác phong quân sự</li> <li>- năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phẩm chất tốt</li> <li>- Kiến thức toàn diện</li> <li>- Năng lực tự học, tự bồi dưỡng</li> <li>- Khả năng làm việc độc lập sáng tạo</li> </ul>	Không phát biểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản lĩnh chính trị</li> <li>- phẩm chất đạo đức</li> <li>- sức khỏe</li> <li>- năng lực đáp ứng yêu cầu giảng dạy</li> </ul>

	- Có khả năng nghiên cứu, sáng tạo để phát triển bản thân, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế.				
<b>Mục tiêu cụ thể CTĐT</b>	<p><b>4 Mục tiêu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng các kiến thức</li> <li>- Thể hiện kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp</li> <li>- Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp, hợp tác và kỹ năng làm việc nhóm</li> <li>- Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Nắm vững khối kiến thức</li> <li>-Hiểu biết cơ bản về đường lối quân sự, công tác quốc phòng, an ninh của Đảng và Nhà nước,</li> <li>-Có kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết và kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm</li> <li>-Có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức trách nhiệm cao và tác phong mẫu mực.</li> </ul>	<p><b>9 Mục tiêu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản lĩnh chính trị</li> <li>- Kiến thức cơ bản QPAN</li> <li>-Kiến thức tâm lý, lý luận dạy học</li> <li>-Năng lực lập KH, quản lý hoạt động GDQP</li> <li>- Hướng dẫn, hỗ trợ người học</li> <li>- Tự học, tự rèn, làm việc độc lập</li> <li>- Khả năng làm việc nhóm</li> <li>- Kiến thức CN thông tin, ngoại ngữ</li> <li>- Khả năng nghiên cứu khoa học</li> </ul>	<b>Không phát biểu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về kiến thức:</li> <li>- Về kỹ năng:</li> <li>- Về thái độ:</li> </ul>

<b>Phát biểu Chuẩn đầu ra CTĐT</b>	9 CDR cấp độ 2 và 27 CDR cấp độ 3	4 CDR cấp độ 1; 14 CDR cấp độ 2; 34 CDR cấp độ 3	16 CDR chung không phân cấp độ	4 Tiêu chuẩn Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất Tiêu chuẩn 2: Năng lực chung Tiêu chuẩn 3: Năng lực sư phạm Tiêu chuẩn 4: Năng lực khoa học ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh 22 Tiêu chí và 93 Chỉ báo	Không phát biểu
------------------------------------	-----------------------------------	--	--------------------------------	--	-----------------

#### **Kết luận:**

Mặc dù hình thức phát biểu khác nhau, tuy nhiên điểm chung của Điểm chung về Mục tiêu và CDR của CTĐT ngành GDQP-AN, Trường Đại học Vinh với một số trường đại học khác đều trình bày những nội dung cơ bản về yêu cầu sản phẩm đào tạo trên các mặt cơ bản về phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị, sức khỏe, các tiêu chí về kiến thức, kỹ năng, thái độ.

#### ***Tuy nhiên điểm khác biệt của CTĐT ngành GDQP- AN Trường ĐH Vinh là:***

- Mục tiêu cụ thể và CDR đều được phát biểu bằng động từ Bloom thể hiện được mức độ năng lực mong muốn của chủ đề chuẩn đầu ra.
- CTĐT ngành GDQP- AN Trường ĐH Vinh xác định yêu cầu Nhận biết bối cảnh xã hội, vai trò vị trí của giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường và CDR theo CDIO (nghiên cứu và hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông mới)

#### **Bảng đối sánh khung chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm TPHCM với khung CTĐT ngành GDQP-AN Trường Đại học Vinh theo tiếp cận CDIO**

Nội dung	Khung CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Sư phạm TPHCM		CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Vinh	
	Môn học	Số TC	Môn học	Số TC
<b>I. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin	5	Nhập môn ngành sư phạm	3

		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3
		Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Lịch sử văn minh thế giới	4
		Pháp luật đại cương	2	Triết học Mác - Lênin	3
		Tâm lý học đại cương	2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3
		Ngoại ngữ HP 1	4	Môi trường và phát triển bền vững	2
		Ngoại ngữ HP 2	3	Tâm lý học	5
		Ngoại ngữ HP 3	3	Tiếng Anh 1	3
		Tin học căn bản	3	Giáo dục thể chất	(5)
		Giáo dục thể chất 1	1	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
		Giáo dục thể chất 2	1	Giáo dục học	4
		Giáo dục thể chất 3	1	Tiếng Anh 2	4
		Nhập môn nghề giáo	1	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2
		Giáo dục học đại cương	2	Ứng dụng ICT trong giáo dục	4
		Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
		Tâm lý học giáo dục	2		
		Giao tiếp sư phạm	2		
<b>Tổng</b>		<b>17 môn học</b>	<b>39 TC</b>	<b>15 môn học</b>	<b>49TC</b>
<b>II. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	2.1. Cơ sở ngành	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	5
		Giáo dục Quốc phòng và An ninh			
		Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	3	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	3
		Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự thế giới	2	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	3
		Lịch sử chiến tranh và Nghệ thuật quân sự Việt Nam	2		
		Tâm lý học Quân sự	2		
		Giáo dục học Quân sự	3		
		Lý luận dạy học Đại học	2		
		Pháp luật về quốc phòng, an ninh	2		
	Quân sự chung	3			
	<b>Tổng</b>	<b>9 môn học</b>	<b>19 TC</b>	<b>3 môn học</b>	<b>11 TC</b>

2.2. Kiến thức ngành	Điều lệnh Quân đội	3	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	4
	Vũ khí Bộ binh	3	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biên đảo Việt Nam	5
	Đường lối Quân sự	3	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	4
	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	3	Chiến thuật bộ binh	3
	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	3	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3
	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biên đảo Việt Nam		Đường lối quân sự	5
			Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	3
	Địa hình Quân sự	2	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông	5
	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	2	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	3
	Chiến thuật cá nhân, tổ bộ binh	4	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	2
	Chiến thuật tiểu đội, trung đội Bộ binh	3		
	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	3	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	3
	Thực tế quân sự	2	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	3
	Lịch sử truyền thống quân đội, công an	2	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	4
	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	2	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	5
	Thể thao quốc phòng	2	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	2
	Văn hóa quần chúng trong lực lượng vũ trang	2	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp	8
	Môi trường và phát triển bền vững	2	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	2
	Lôgic học đại cương	2	Đối ngoại quốc phòng	2
	Phát triển chương trình môn học	2	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	2

		Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	2		
		Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học	2		
		Lý luận dạy học Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3		
		Tổ chức, phương pháp giảng bài môn Điều lệnh Đội ngũ	2		
		Chuẩn bị, thực hành giảng bài lý thuyết môn Giáo dục Quốc phòng và an ninh	2		
		Tổ chức, phương pháp giảng bài môn Kỹ thuật chiến đấu Bộ binh	2		
		Tổ chức, phương pháp giảng bài môn Chiến thuật Bộ binh	2		
		Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	2		
		Thực tập sư phạm 1	2		
		Thực tập sư phạm 2	6		
	<b>Tổng</b>	<b>29 môn học</b>	<b>70TC</b>	<b>19 môn học</b>	<b>72TC</b>

**Bảng đối sánh khung chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 với khung CTĐT ngành GDQP-AN Trường Đại học Vinh theo tiếp cận CDIO**

Nội dung	Khung CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Sư phạm Hà Nội 2		CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Vinh	
	Môn học	Số TC	Môn học	Số TC
<b>I. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 1 (Lý luận chính trị 1)	2	Nhập môn ngành sư phạm	3
	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 2 (Lý luận chính trị 2)	3	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3
	Tư tưởng Hồ Chí Minh (Lý luận chính trị 3)	2	Lịch sử văn minh thế giới	4

		Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam (Lý luận chính trị 4)	3	Triết học Mác - Lênin	3
		Ngoại ngữ 1	3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3
		Ngoại ngữ 2	2	Môi trường và phát triển bền vững	2
		Ngoại ngữ 3	2	Tâm lý học	5
		Tin học	2	Tiếng Anh 1	3
		Pháp luật đại cương	2	Giáo dục thể chất	(5)
		Tâm lý học đại cương (Tâm lý học 1)	2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
		Tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi THPT (Tâm lý học 2)	2	Giáo dục học	4
		Những vấn đề chung về giáo dục học	2	Tiếng Anh 2	4
		Lý luận dạy học và lý luận giáo dục ở trường THPT (Giáo dục học 2)	2	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2
				Ứng dụng ICT trong giáo dục	4
				Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
<b>Tổng</b>		<b>13 môn học</b>	<b>29 TC</b>	<b>15 môn học</b>	<b>49 TC</b>
<b>II. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	<i>2.1. Cơ sở ngành</i>	Tiếng Anh chuyên ngành	3	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	5
		Phương pháp thống kê trong Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	3
		Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	2	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	3
		Tâm lý học quân sự	2		
		Giáo dục học quân sự	2		
		Lịch sử, truyền thống quân đội và công an	2		
		Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt nam	2		
		<b>Tổng</b>	<b>7 môn học</b>	<b>15 TC</b>	<b>3 môn học</b>
		Công tác Đảng, công tác chính trị trong QĐND Việt Nam	2	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	4



2.2. Kiến thức ngành			Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	5
	Điều lệnh quản lý bộ đội	2		
	Thể thao quốc phòng	2	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	4
	Địa hình quân sự	2	Chiến thuật bộ binh	3
	Công sự, thuốc nổ, vật cản, vũ khí tự tạo	3	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3
	Chiến thuật tổ, tiểu đội bộ binh	2	Đường lối quân sự	5
	Chiến thuật trung đội bộ binh	2	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	3
	Động tác đội ngũ từng người	3	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông	5
	Đội ngũ đơn vị	2	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	3
	Vũ khí bộ binh	3	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	2
	Lý thuyết bắn và quy tắc bắn súng bộ binh	2		
	Kỹ thuật bắn súng bộ binh	2	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	3
	Lựu đạn và kỹ thuật ném lựu đạn	2	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	3
	Chiến thuật cá nhân	3	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	4
	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	5
	Đường lối quân sự của Đảng cộng sản Việt Nam	2	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	2
	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	2	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp	8
	Phương pháp NCKH và Khoa học giáo dục quốc phòng và an ninh	2	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	2
	Phát triển chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh	2	Đối ngoại quốc phòng	2
	Lý luận dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	3	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	2
Phương pháp dạy học Giáo dục Quốc phòng – An ninh 1	3			

		Phương pháp dạy học Giáo dục Quốc phòng – An ninh 2	3		
		Thực hành giảng dạy 1	2		
		Thực hành giảng dạy 2	2		
		Thực tập sư phạm 1	3		
		Thực tập sư phạm 2	4		
		Tự chọn 1	2		
		Tự chọn 2	2		
		Tự chọn 3	2		
		Khóa luận tốt nghiệp	7		
		<b><i>Các môn chuyên ngành thay thế</i></b>			
		Một số vấn đề cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam	3		
		Pháp luật về quốc phòng, an ninh	3		
		Phát triển kinh tế - xã hội gắn với tăng cường củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới	4		
		Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	4		
	<b>Tổng</b>	<b>30 môn học</b>	<b>76 TC</b>	<b>19 môn học</b>	<b>72 TC</b>

**Bảng đối sánh khung chương trình đào tạo ngành GDQP-AN Trường Đại học Sư phạm Hà Nội với khung CTĐT ngành GDQP-AN Trường Đại học Vinh theo tiếp cận CDIO**

Nội dung	Khung CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Sư phạm Hà Nội		CTĐT ngành Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường ĐH Vinh	
	Môn học	Số TC	Môn học	Số TC
<b>I. Kiến thức giáo dục đại cương</b>	Tin học đại cương	2	Nhập môn ngành sư phạm	3
	Tiếng Việt thực hành	2	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3
	Nghệ thuật đại cương	2	Lịch sử văn minh thế giới	4
	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	Triết học Mác - Lênin	3
	Triết học Mác- Lênin	3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3
	Tâm lí học giáo dục	4	Môi trường và phát triển bền vững	2

		Rèn luyện NVSP thường xuyên	3	Tâm lý học	5
		Thống kê xã hội học-K69	2	Tiếng Anh 1	3
		Nhập môn KHXH và nhân văn	2	Giáo dục thể chất	(5)
		Nhân học đại cương-K69	2	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2
		Kinh tế chính trị K69	2	Giáo dục học	4
		Chủ nghĩa xã hội khoa học K69	2	Tiếng Anh 2	4
		Giáo dục học	3	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2
		Xã hội học đại cương-K69	2	Ứng dụng ICT trong giáo dục	4
		Lịch sử văn minh thế giới-K69	2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2
		Lý luận dạy học K69	2		
		Lịch sử Đảng - K69	2		
		Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		
		Giao tiếp sư phạm	2		
		Đánh giá trong giáo dục	2		
		Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	3		
		Phát triển chương trình nhà trường	2		
		Thực tập sư phạm I	3		
		Thực tập sư phạm II	3		
		Môi trường và phát triển	2		
		Địa lý đại cương	2		
		Tiếng Anh 1	3		
		Tiếng Anh 2	3		
		Tiếng Anh 3	3		
<b>Tổng</b>		<b>29 môn học</b>	<b>70T C</b>	<b>15 môn học</b>	<b>49 TC</b>
<b>II. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp</b>	2.1. Cơ sở ngành	Tâm lý học quân sự Giáo dục học quân sự	3	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	5
		HT MLN, TTHCM về CT, QĐ và BVTQ	3	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	3
		Vấn đề tôn giáo và CS TG của ĐCS VN	2	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	3
		LS truyền thống QĐ và Công an NDVN	2		
		LS chiến tranh và nghệ thuật quân sự VN	3		
		Luật Hình sự và Tố tụng hình sự	3		
		VĐ d.tộc và CSĐT trong PT KTXH của VN	2		

<b>Tổ ng</b>	7 môn học	<b>18 TC</b>	<b>3 môn học</b>	<b>11 TC</b>
<b>2.2</b>  <i>Ki ến thứ c ng àn h</i>	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	4	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	4
	Lý luận dạy học GDQP-AN	2	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	5
	Điều lệnh đội ngũ	3	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	4
	Giáo dục học quân sự	2	Chiến thuật bộ binh	3
	Thể thao quốc phòng	2	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3
	C.sự, vật cản, th.nổ và vũ khí tự tạo	2	Đường lối quân sự	5
	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	3	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	3
	Tùng người trong chiến đấu	2	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông	5
	Đường lối QP và AN của ĐCS Việt Nam	3	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	3
	Lý thuyết bắn súng bộ binh	2	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	2
	Chiến thuật tùng người trong chiến đấu	3		
	Lý luận và phương pháp dạy học GDQP và AN	4	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	3
	Xây dựng kế hoạch dạy học GD Quốc Phòng và AN	3	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	3
	Thực hành dạy học tại trường sư phạm	3	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	4
	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	3	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	5
	Tổ bộ binh trong chiến đấu	2	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	2
	Thực tế chuyên môn ngành GDQP và AN	1	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp	8
Chiến thuật tổ bộ binh trong chiến đấu	3	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	2	

		Phương pháp dạy học GDQP và an ninh 1	2	Đối ngoại quốc phòng	2
		Văn hóa quần chúng trong LL vũ trang	2	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	2
		Vũ khí bộ binh	3		
		Địa hình quân sự	2		
		Hiểu biết chung về QS n.ngoài và CT TM	2		
		Bảo vệ ANQG và giữ gìn trật tự ATXH	3		
		PPDH Giáo dục quốc phòng và an ninh 2	2		
		LS chiến tranh và nghệ thuật quân sự TG	2		
		Quân sự chung	2		
		Chiến thuật tiểu đội, trung đội bộ binh	2		
		PP nghiên cứu Giáo dục QP và AN	2		
		Tổ chức hoạt động Giáo dục QP và AN	2		
		Pháp luật về quốc phòng, an ninh	3		
		Nhà trường QĐ, CA và TS đào tạo	2		
		XD, BV chủ quyền LT, BG QG và BĐ VN	2		
		XD QĐNDVN cách mạng trong thời kỳ mới	2		
		Phòng chống DBHB trên L.vực QS, QP	2		
		Tâm lý học quân sự	2		
		Điều lệnh quản lý bộ đội	2		
		Công tác QP - quân sự địa phương	4		
		CT Đảng, CT c.trị trong QĐ và CAND VN	3		
		Bảo vệ biên đảo trong thời kỳ mới	3		
		Chức năng, nhiệm vụ của QĐND Việt Nam	2		
		Thực hành kỹ năng giáo dục	2		
	<b>Tổng</b>	<b>42 môn học</b>	<b>102 TC</b>	<b>19 môn học</b>	<b>72 TC</b>

**Kết luận**

Như vậy, qua kết quả đối sánh CTĐT ngành GDQP&AN Trường Đại học Vinh với CTĐT ngành GDQP&AN của các trường có thể thấy CTĐT ngành GDQP&AN của các đơn vị đều hiện thực được mục tiêu, chuẩn đầu ra thông qua nội dung kiến thức, hình thức đào tạo phù hợp với mục tiêu giáo dục và triết lý giáo dục trong đào tạo bậc đại học.

Sự khác biệt lớn nhất của khung CTĐT ngành GDQP&AN Trường Đại học Vinh với khung CTĐT ngành GDQP&AN của các trường chính là việc bố trí thành các học phần (môn học) và số tín chỉ. Khung chương trình đào tạo của các Trường số lượng tín chỉ của từng học phần chủ yếu 2-3 tín chỉ thể hiện sự khác nhau trong cách tiếp cận, CTĐT của các trường thiên về xác định bề rộng kiến thức, phương pháp dạy học chủ yếu thiên về thuyết giảng, truyền thụ kiến thức. Riêng đối với CTĐT ngành GDQP&AN Trường Đại học Vinh, xu hướng chuyển từ truyền thụ kiến thức sang tiếp cận năng lực, tập trung nâng cao năng lực sáng tạo của người học qua đối sánh lần này để tiếp tục chỉnh sửa, hoàn thiện CTĐT của ngành để phù hợp mục tiêu giáo dục đại học, triết lý, tầm nhìn, sứ mạng của Trường Đại học Vinh. Hướng tới phù hợp với khung trình độ quốc gia. Mục tiêu CTĐT mới, Chuẩn nghề nghiệp

### PHẦN 3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

#### 3.1. Cấu trúc chương trình dạy học

**Bảng 3.1.** Ánh xạ các mô-đun của CTDH với CDR của CTĐT

Các mô-đun		Số TC	Tỷ lệ	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
				1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
Giáo dục đại cương	1. Chính trị, khoa học xã hội nhân văn	29	21%	x	x	x	x	x	x	x		
	2. Tin học	4	3%							x	x	
	3. Tiếng Anh	7	5%							x	x	
Giáo dục chuyên nghiệp	4. Cơ sở ngành	22	16%	x	x	x	x	x	x	x		
	5. Chuyên ngành	60	45%	x	x	x	x	x	x	x	x	x
	Thực tập, kiến tập, tham quan thực tế	10	7,5%		x	x	x	x	x	x	x	x
<b>Tổng</b>		132	100%									

#### 3.2. Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT

Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT được thể hiện trong Bảng 3.2.

**Bảng 3.2.** Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT

TT	Mã HP	Tên học phần	CDR của CTĐT								
			1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
1	PED20002	Nhập môn ngành sư phạm		x		x	x	x	x	x	x
2	LIT20006	Cơ sở văn hóa Việt Nam	x			x	x				
3	NAP30004	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	x		x	x	x			x	
4	HIS20003	Lịch sử văn minh thế giới	x			x	x				
5	POL11001	Triết học Mác - Lênin	x			x	x				
6	POL11002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	x			x	x				
7	NAP30001	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	x	x		x			x		x
8	GEO20003	Môi trường và phát triển bền vững	x			x	x				
9	EDU21003	Tâm lý học		x		x	x			x	
10	ENG10001	Tiếng Anh 1								x	

11	SPO10001	Giáo dục thể chất									
12	POL11003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	x			x	x				
13	EDU20006	Giáo dục học	x			x	x	x	x	x	x
14	ENG10002	Tiếng Anh 2							x		
15	NAP30002	Vũ khí bộ binh	x			x		x			
16	NAP30003	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	x		x	x	x	x			x
17	NAP30005	Địa hình quân sự	x			x		x			
18	NAP30006	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	x		x	x	x	x			
19	NAP30007	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	x		x	x			x		
20	POL11004	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	x			x	x				
21	INF20005	Ứng dụng ICT trong giáo dục				x	x	x	x	x	x
22	NAP30010	Chiến thuật bộ binh	x		x	x		x			
23	NAP30011	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	x			x		x			
24	NAP30009	Đường lối quân sự	x		x	x	x	x			x
25	NAP30008	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	x		x	x	x	x			
26	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	x			x	x				
27	NAP30022	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	x			x				x	
28	NAP30016	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông		x		x	x			x	x
29	NAP30017	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	x		x	x	x			x	
30	NAP30018	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	x		x	x		x	x	x	



31	NAP30020	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	x		x	x	x			x	
32	NAP30021	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	x			x	x			x	
33	NAP30015	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	x		x	x			x		x
34	NAP30023	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh		x		x	x		x	x	
35	NAP30019	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	x	x					x	x	x
36	NAP30024	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp		x		x	x			x	x
		<b>TỰ CHỌN</b>									
37	GEO20004	Địa lí chính trị	x			x	x				
38	HIS20007	Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam	x			x	x				
39	LIT21003	Nghệ thuật học đại cương	x			x	x				
40	POL20005	Nhà nước và pháp luật Việt Nam	x			x	x				
41	EDU21011	Giao tiếp sư phạm		x		x	x		x	x	
42	LIT21004	Tạo lập văn bản đa phương thức		x		x	x		x	x	
43	POL21003	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		x		x	x		x	x	
44	HIS20008	Xây dựng văn hóa nhà trường THPT		x		x	x		x	x	
45	NAP30012	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	x		x	x					
46	NAP30014	Đối ngoại quốc phòng	x			x	x				x
47	NAP30013	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	x	x		x			x		

### 3.4. Kế hoạch giảng dạy

Kế hoạch giảng dạy của CTDH được mô tả trong Bảng 3.3, trong đó các ký hiệu như sau: (1) Loại học phần: × – bắt buộc, √ – tự chọn; (2) LT – lý thuyết, TH – thực hành, TL – thảo luận, BT – bài tập, ĐA – đồ án.

**Bảng 3.3.** Kế hoạch giảng dạy của CTDH

TT	Mã học phần	Tên học phần	Loại học phần <sup>(1)</sup>	Số tín chỉ	Số tiết <sup>(2)</sup>				Mô đun	Phân kỳ
					LT	TH	TL/BT	ĐA		
1	PED20002	Nhập môn ngành sư phạm	x	3				45	GDĐC	1
2	LIT20006	Cơ sở văn hóa Việt Nam	x	3	30		15		GDĐC	1
3	NAP30004	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	x	4	15	45			GDCN	1
4	HIS20003	Lịch sử văn minh thế giới	x	3	30		15		GDĐC	1
5	POL11001	Triết học Mác - Lênin	x	3	30		15		GDĐC	1
6	POL11002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	x	2	20		10		GDĐC	2
7	NAP30001	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	x	5				75	GDCN	2
8	GEO20003	Môi trường và phát triển bền vững	x	3	30		15		GDĐC	2
9	EDU21003	Tâm lý học	x	3	30		15		GDCN	2
10	ENG10001	Tiếng Anh 1	x	3	30		15		GDĐC	2
11		<b>Tự chọn 1</b>	x	2					GDĐC	2
	SPO10001	Giáo dục thể chất	x	(5)	15	60			GDĐC	(1-3)
12	POL11003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	x	2	20		10		GDCN	3
13	EDU20006	Giáo dục học	x	4	45		15		GDĐC	3
14	ENG10002	Tiếng Anh 2	x	4	45		15		GDCN	3
15	NAP30002	Vũ khí bộ binh	x	3	30	15			GDCN	3
16	NAP30003	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	x	5				75	GDCN	3
17	NAP30005	Địa hình quân sự	x	3	20	25			GDCN	4
18	NAP30006	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	x	3	36		9		GDCN	4

19	NAP30007	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	x	4	15	45			GDĐC	4
20	POL11004	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	x	2	20		10		GDĐC	4
21		<b>Tự chọn 2</b>	x	2					GDCN	4
22	INF20005	Ứng dụng ICT trong giáo dục	x	4			60		GDCN	4
23	NAP30010	Chiến thuật bộ binh	x	5	15	60			GDCN	5
24	NAP30011	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	x	2	20	10			GDCN	5
25	NAP30009	Đường lối quân sự	x	4			60		GDĐC	5
26	NAP30008	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	x	3	36		9		GDCN	5
27	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	x	2	20		10		GDCN	5
28	NAP30022	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	x	3	36		9		GDCN	6
29	NAP30016	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông	x	5			75		GDCN	6
30	NAP30017	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	x	3	36		9		GDCN	6
31	NAP30018	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	x	2		30			GDCN	6
32		<b>Tự chọn 3</b>	x	2					GDCN	6
33	NAP30020	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	x	3	36		9		GDCN	7
34	NAP30021	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	x	3	36		9		GDCN	7
35	NAP30015	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	x	4	30	45			GDCN	7
36	NAP30023	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	x	5		30				7
37	NAP30019	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	x	2					GDĐC	7
38	NAP30024	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp	x	8		75		45	GDĐC	8
		<b>Tổng</b>		<b>126</b>					GDĐC	
<b>Tự chọn 1 (Chọn 1 trong 4 học phần)</b>										

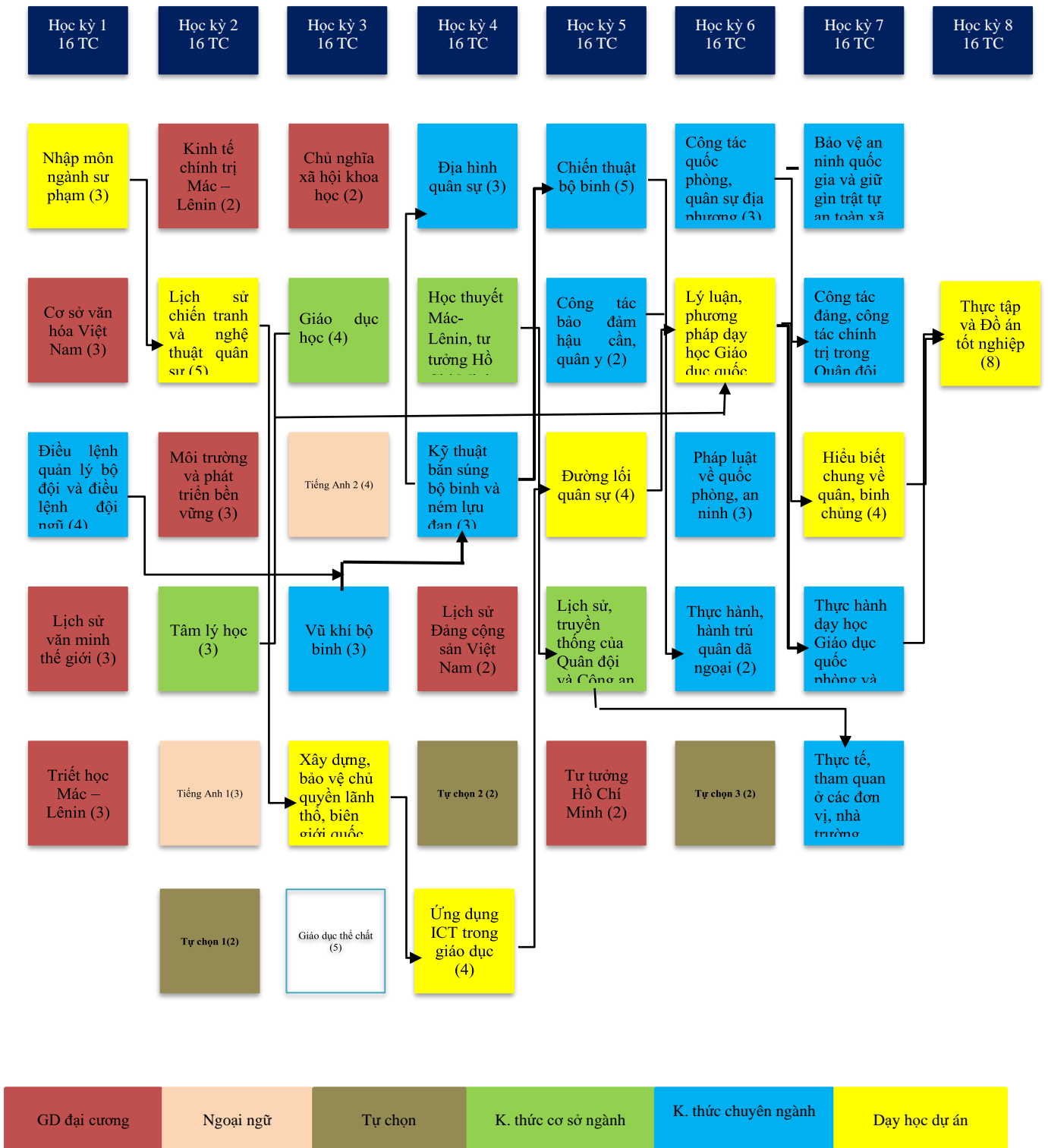
1	GEO20004	Địa lí chính trị	√	2	20		10			2
2	HIS20007	Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam	√	2	20		10			2
3	LIT21003	Nghệ thuật học đại cương	√	2	20		10			2
4	POL20005	Nhà nước và pháp luật Việt Nam	√	2	20		10			2
<b>Tự chọn 2 (Chọn 1 trong 4 học phần)</b>										
1	EDU21011	Giao tiếp sư phạm	√	2	20		10			4
2	LIT21004	Tạo lập văn bản đa phương thức	√	2	20		10			4
3	POL21003	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	√	2	20		10			4
4	HIS20008	Xây dựng văn hóa nhà trường THPT	√	2	20		10			4
<b>Tự chọn 3 (chọn 1 trong 3 học phần)</b>										
1	NAP30012	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	√	2	15	15				6
2	NAP30014	Đối ngoại quốc phòng	√	2	26		4			6
3	NAP30013	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	√	2	15	15				6

**Bảng trọng số đóng góp của các chuẩn đầu ra CTĐT phân nhiệm cho mỗi học phần chuyên ngành GDQPAN**

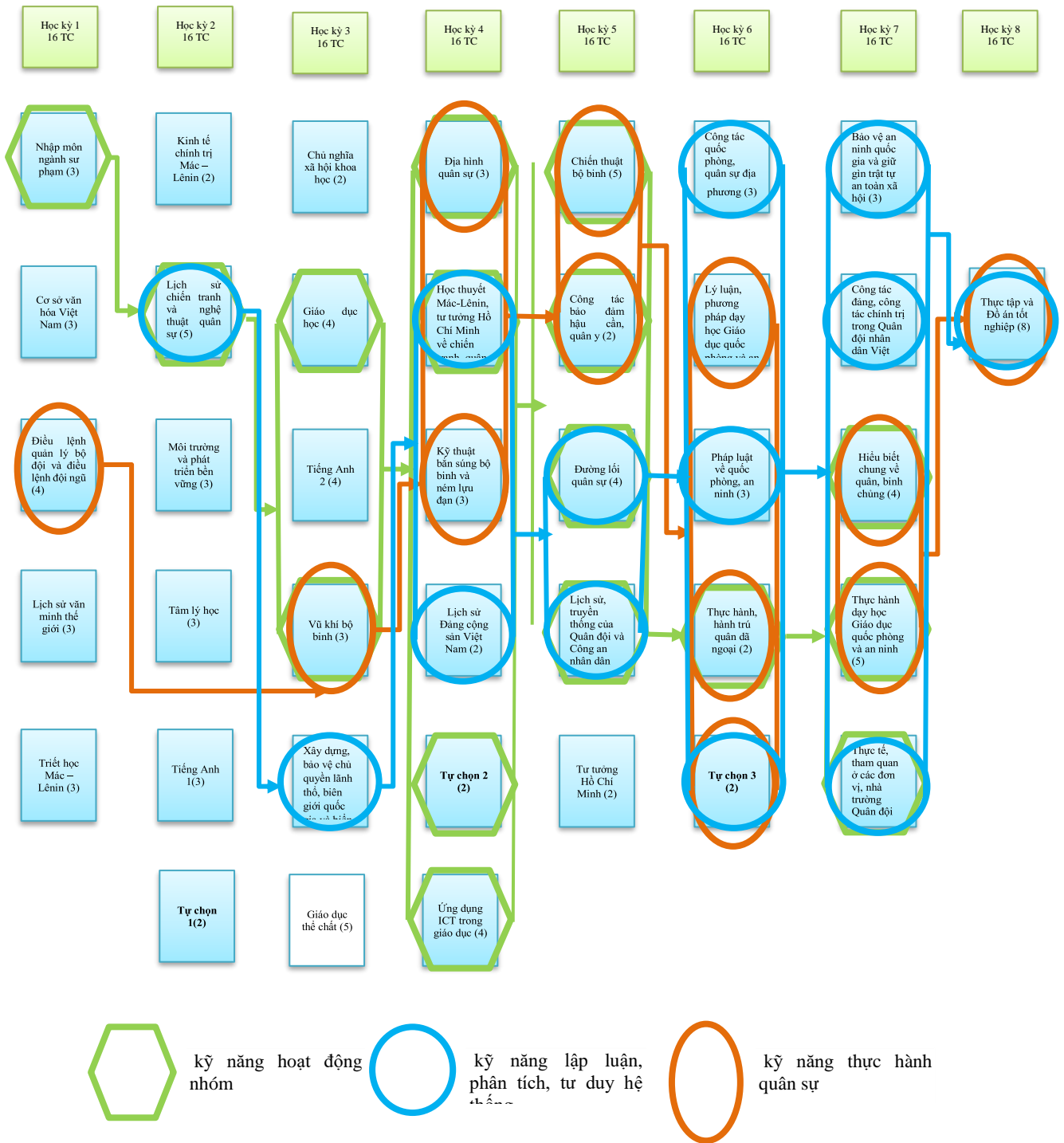
TT	Mã HP	Tên học phần	Trọng số đóng góp các CDR của CTĐT được phân nhiệm									
			1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2	
1	NAP30004	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	10		20	40	20			10		
2	NAP30001	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự	20	10		10			10			50
3	NAP30002	Vũ khí bộ binh	30			50			20			
4	NAP30003	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam	10		10	10	10		10			50
5	NAP30005	Địa hình quân sự	30			50			20			
6	NAP30006	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc	30		20	20	10		20			
7	NAP30007	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn	20		20	50					10	
8	NAP30010	Chiến thuật bộ binh	20		20	50			10			
9	NAP30011	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y	50			30			20			
10	NAP30009	Đường lối quân sự	10		10	10	10		10			50
11	NAP30008	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam	30		20	20	10		20			
12	NAP30022	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương	50			30					20	
13	NAP30016	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông		10		10	10				20	50
14	NAP30017	Pháp luật về quốc phòng, an ninh	30		20	20	10				20	

15	NAP30018	Thực hành, hành trú quân dã ngoại	10		10	30		20	20	10	
16	NAP30020	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn ã hội	30		20	20	10			20	
17	NAP30021	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam	50			20	10		20		
18	NAP30015	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	20		10	10		10			50
19	NAP30023	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh		30		30	10	10	20		
20	NAP30019	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội	30	20				10	20	20	
21	NAP30024	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp		10		10	10		10	10	50
22	NAP30012	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo	50		30	20					
23	NAP30014	Đối ngoại quốc phòng	50			20	20			10	
24	NAP30013	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng	30	20		30		20			

### 3.5. Sơ đồ cấu trúc chương trình dạy học



### 3.6. Ma trận kỹ năng



Hình 3.1 Ma trận kỹ năng



## PHẦN 4. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN

### 1. POL11001 Triết học Mác - Lênin

#### Mô tả học phần

Học phần Triết học Mác - Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức đại cương của các ngành đào tạo trình độ đại học.

Học phần có 3 chương, bao gồm hệ thống tri thức về Triết học và Triết học Mác – Lênin, về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trên cơ sở đó, định hướng xây dựng và hình thành thế giới quan khoa học và phương pháp luận biện chứng cho sinh viên, giúp sinh viên phát triển năng lực tư duy biện chứng, nhận thức được thực chất cuộc cách mạng trong triết học do C.Mác và Ph. Ăngghen thực hiện và các giai đoạn hình thành phát triển của Triết học Mác – Lênin; vai trò của Triết học Mác – Lênin trong đời sống xã hội và trong thời đại hiện nay; giúp sinh viên phát triển năng lực tư duy phản biện, biết vận dụng tri thức đã học làm cơ sở cho việc đấu tranh chống lại những luận điểm sai trái, phủ nhận sự hình thành, phát triển của triết học Mác – Lênin, cũng như bản thân các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác – Lênin; có bản lĩnh chính trị vững vàng vào bản chất khoa học và cách mạng của Chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung, Triết học Mác - Lênin nói riêng.

#### Mục tiêu học phần

- **CO1:** Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản về triết học Mác - Lênin, từ vận dụng vào nghiên cứu khoa học chuyên ngành và thực tiễn xã hội.

- **CO2:** Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, hình thành ở sinh viên năng lực vận dụng những nguyên tắc phương pháp luận của CNDVBC và CNDVLS vào nhận thức và thực tiễn.

- **CO3:** Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề của đời sống chính trị, xã hội và tư tưởng, từ đó có thể phản biện được những luận điểm sai trái, phủ nhận sự hình thành, phát triển của triết học Mác – Lênin, cũng như bản thân các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác – Lênin.

#### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

##### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chung các môn lý luận chính trị*

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo											
	PLO1.1			PLO1.2			PLO2.1			PLO2.2		
	1.1.1	1.1.2	...	1.2.1	1.2.2	...	2.1.1	2.1.2	....	2.2.1	2.2.2	....
CLO1.1	1,0	1,0										
CLO2.1							1,0					
CLO2.2										1,0		

##### *Nội dung chuẩn đầu ra*

CĐR học phần	Mức độ năng lực CĐR	Mô tả CĐR	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
--------------	---------------------	-----------	---------------------	----------------------

	<b>học phần</b>			
CLO1.1	K3	<b>Giải thích</b> được những tri thức cơ bản về triết học Mác – Lênin	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO1.2	K3	<b>Vận dụng</b> lý luận triết học Mác - Lênin vào nhận thức khoa học và thực tiễn xã hội	Thuyết trình, thảo luận nhóm	Trắc nghiệm; Bài tập nhóm
CLO2.1	S2	<b>Thể hiện</b> bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, đạo đức trong sáng	Tự học, thảo luận nhóm	Bài tập nhóm
CLO2.2	A3	<b>Có khả năng</b> vận dụng những nguyên tắc phương pháp luận của CNDVBC và CNDVLS vào nhận thức và thực tiễn; <b>phê phán</b> , đấu tranh chống luận điệu sai trái của chủ nghĩa duy tâm, chủ nghĩa nghĩa duy vật trước C.Mác	Tự học, thảo luận nhóm,	Quan sát; Tự luận

## 2. POL11003 Chủ nghĩa xã hội khoa học

### Mô tả học phần

Đây là học phần thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương, bắt buộc đối với sinh viên tất cả các ngành theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản, hệ thống về chủ nghĩa xã hội: về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, về dân chủ và nhà nước xã hội chủ nghĩa, về vấn đề dân tộc và tôn giáo, về vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và việc vận dụng những lý luận đó vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

### Mục tiêu học phần

- Giải thích kiến thức lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội.
- Thể hiện niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- Có khả năng phê phán, đấu tranh chống luận điệu sai trái về CNXH và về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam.

### Chuẩn đầu ra học phần

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CĐR học phần	Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO1.1	PLO2.1	PLO 2.2
	1.1.1	2.1.1	2.2.1
CLO1.1	0,7		
CLO1.2	0,3		
CLO2.1		1,0	
CLO2.2			1,0

*Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mức độ năng lực CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K3	<b>Giải thích</b> được những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO1.2	K3	<b>Vận dụng</b> lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội vào thực tiễn Việt Nam	Thuyết trình; Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm; Bài tập nhóm
CLO2.1	A3	<b>Thể hiện</b> niềm tin vào CNXH và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam	Tự học	Quan sát; Tự luận
CLO2.2	S2	<b>Có khả năng phê phán</b> , đấu tranh chống luận điệu sai trái về CNXH và về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam	Thảo luận nhóm	Bài tập nhóm

### **3. POL11004 Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam**

#### **Mô tả học phần**

Học phần Lịch sử Đảng là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chung của các ngành đào tạo. Học phần trang bị những nội dung bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng trong tiến trình cách mạng Việt Nam. Qua học tập sinh viên có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, có bản lĩnh chính trị, tư tưởng. Học phần không những cung cấp những kiến thức cơ bản về sự ra đời và lãnh đạo của Đảng, mà còn hình thành cho sinh viên năng lực phân tích các sự kiện Lịch sử Đảng, bài học kinh nghiệm qua các thời kỳ.

#### **Mục tiêu học phần**

Học phần Lịch sử Đảng nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự ra đời và đường lối chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Thông qua học tập học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giúp sinh viên có niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ đường lối lãnh đạo của Đảng. Đồng thời rèn luyện sinh viên có bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng, năng lực phân tích sự kiện và đúc rút bài học kinh nghiệm.

#### **Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

(Thống nhất ký hiệu các CĐR học phần là: CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1,...)

#### **Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

<b>CĐR học phần</b>	<b>Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo</b>		
	<b>PLO1.1</b>	<b>PLO2.1</b>	<b>PLO 2.2</b>
	<b>1.1.1</b>	<b>2.1.1</b>	<b>2.2.1</b>
CLO1.1	0,6		
CLO1.2	0,4		

CLO2.1		1,0	
CLO3.1			1,0

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>Mức độ năng lực CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K3	<i>Giải thích</i> được sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng qua các thời kỳ cách mạng.	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO1.2	K3	<i>Vận dụng</i> lý luận đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam vào giải thích các vấn đề về sự lãnh đạo của Đảng trong thực tiễn.	Thuyết trình; Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm; Bài tập nhóm
CLO2.1	S3	<i>Có khả năng</i> bảo vệ đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam trong tiến trình cách mạng.	Thảo luận nhóm	Bài tập nhóm
CLO2.2	A3	<i>Thể hiện</i> bản lĩnh chính trị, tư tưởng vững vàng trên lập trường quan điểm đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.	Tự học	Quan sát; Tự luận

**4. POL11002 Kinh tế chính trị Mác - Lênin**

**Mô tả học phần**

Kinh tế chính trị Mác - Lênin là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ bản của các ngành đào tạo trình độ đại học.

Học phần có 6 chương, bao gồm hệ thống tri thức về hàng hóa, thị trường, giá trị thặng dư, cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường, về kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế, về công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Trên cơ sở đó, trang bị cho sinh viên cơ sở lý luận để nhận thức đúng bản chất của các hiện tượng, các quan hệ kinh tế trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam. Đồng thời, góp phần hình thành kỹ năng thực hiện các hoạt động kinh tế, nâng cao bản lĩnh chính trị cho sinh viên.

**Mục tiêu học phần**

- Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác - Lênin. Từ đó giúp sinh viên hiểu và giải thích được quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, của Đảng Cộng sản về những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

- Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, ý thức trách nhiệm cho sinh viên trong bối cảnh toàn cầu hóa.

- Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng phân tích các vấn đề kinh tế chính trị, từ đó có thể phân biệt được các quan điểm, tư tưởng về các vấn đề kinh tế chính trị.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### *Sự tương thích chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Sự tương thích với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO1.1	PLO2.1	PLO 2.2
	1.1.1	2.1.1	2.2.1
CLO1.1	0,7		
CLO1.2	0,3		
CLO2.1		1,0	
CLO2.2			1,0

#### *Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CDR học phần (CLO)	Mức độ năng lực CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	Giải thích được kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác – Lênin.	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO1.2	K3	Vận dụng lý luận kinh tế chính trị Mác - Lênin vào giải thích các vấn đề kinh tế chính trị trong thực tiễn.	Thuyết trình; Thảo luận nhóm	Trắc nghiệm; Bài tập nhóm
CLO2.1	S2	Có khả năng phân biệt các quan điểm, tư tưởng về kinh tế chính trị	Thảo luận nhóm	Bài tập nhóm
CLO2.2	A3	Thể hiện phẩm chất chính trị, tin tưởng vào sự phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam	Tự học	Quan sát; Tự luận

### 5. POL10002 Tư tưởng Hồ Chí Minh

#### Mô tả học phần

Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong 5 học phần lý luận chính trị thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương bắt buộc của các chương trình đào tạo đại học. Học phần gồm 6

chương, giúp người học hiểu được nội dung, vai trò, vị trí và ý nghĩa của tư tưởng Hồ Chí Minh, từ đó vận dụng, liên hệ trong thực tiễn học tập, rèn luyện và công tác để trở thành công dân tốt, đáp ứng được yêu cầu nghề nghiệp, đóng góp vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước.

### Mục tiêu học phần

Sinh viên hiểu được những kiến thức cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa; đồng thời, sinh viên bồi dưỡng được các phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức cũng như kỹ năng tư duy logic trong học tập tư tưởng Hồ Chí Minh.

### Chuẩn đầu ra học phần

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO1.1	PLO2.1	PLO2.2
	1.1.1	2.1.1	2.2.1
CLO1.1	0,7		
CLO1.2	0,3		
CLO2.1		1,0	
CLO2.2			1,0

### Nội dung chuẩn đầu ra

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	<i>Giải thích được</i> nội dung kiến thức cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh	Thuyết giảng/ Thảo luận/tự học	Trắc nghiệm khách quan/bài thảo luận
CLO1.2	K3	<i>Trình bày được</i> định hướng và nội dung vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn.	Thuyết giảng/ Thảo luận/tự học	Trắc nghiệm khách quan/bài thảo luận
CLO2.1	S3	<i>Thể hiện được</i> kỹ năng tư duy logic trong học tập và thảo luận nội dung học phần.	Thảo luận/tự học	Quan sát/ Phiếu đánh giá/bài thảo luận
CLO2.2	A4	<i>Thể hiện được</i> sự chuyên cần, thái độ học tập tích cực; niềm tin chính trị, phẩm chất	Thảo luận/tự học	Quan sát/ Phiếu

		đạo đức theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại.		đánh giá/bài thảo luận
--	--	---------------------------------------	--	------------------------

## 6. PED20002 - Nhập môn ngành sư phạm

### Mô tả học phần

Học phần *Nhập môn ngành Sư phạm* là học phần học đầu tiên trong khối kiến thức khoa học giáo dục của Chương trình đào tạo Sư phạm GDQP-AN. Học phần giúp người học nhận diện tổng quan về nghề nghiệp và ngành học. Người học được trải nghiệm trong không gian nghề nghiệp, nhận thức đúng đắn về ngành nghề đào tạo, có kế hoạch và phương pháp học tập hiệu quả để trở nên tự và làm chủ quá trình học tập của bản thân.

### Mục tiêu học phần

Học phần *Nhập môn ngành Sư phạm* trình bày khái quát về ngành Sư phạm, chuẩn nghề nghiệp của giáo viên phổ thông; mục tiêu và chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm GDQP-AN; quy trình thực hiện dự án học phần. Người học thể hiện tư duy hệ thống, tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp thông qua việc lập và thực hiện kế hoạch trải nghiệm ở trường phổ thông; có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện và phát triển dự án học phần. Từ đó, người học đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn GDQP-AN đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Sư phạm GDQP-AN*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.2	2.1.1	2.2.2	3.1.2	3.2.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2	✓									
CLO2.1		✓								
CLO2.2			✓							
CLO3.1				✓						
CLO3.2					✓					
CLO4.1						✓				

CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K2	Trình bày khái quát về ngành sư phạm, hệ thống giáo dục và những đổi mới về giáo dục phổ thông của Việt Nam; phẩm chất, năng lực về dạy học và giáo dục của giáo viên phổ thông.	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K2	Trình bày mục tiêu, những yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của HS trong Chương trình GDPT môn .....; mục tiêu và chương trình đào tạo cử nhân Sư phạm .....	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S2	Thể hiện tư duy hệ thống và tư duy sáng tạo thông qua việc lập kế hoạch, quản lí thời gian và nguồn lực trong quá trình học, trải nghiệm thực tế ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A2	Thể hiện tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nhà giáo trong trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá
CLO3.1	S2	Tổ chức hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu và nhiệm vụ mà học phần đề ra	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S2	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C2	Nhận diện cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của trường phổ thông và vai trò của giáo viên môn..... trong hoạt động dạy học và giáo dục	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá



CLO4.2	C2	Hình thành ý tưởng cho trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C2	Lập kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.4	C2	Thực hiện kế hoạch trải nghiệm nghề nghiệp ở trường phổ thông	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C2	Đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn..... đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 7. ENG10001 Tiếng Anh 1

### Mô tả học phần

Tiếng Anh 1 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các ngành không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần (1) cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, (2) hỗ trợ sinh viên thực hành và phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tương đương bậc 3; (3) cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh và các nước trong khu vực cũng như trên thế giới; (4) phát triển các kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng ngoại ngữ.

### Mục tiêu học phần

Mục tiêu (Gx) (1)	Mô tả mục tiêu (2)	CĐR của CTĐT (X.x.x) (3)	TĐN L (4)
CO1	Mô tả các từ vựng liên quan đến các chủ đề quen thuộc được đề cập trong chương trình. Xác định được vấn đề ngữ pháp đơn giản, các thành tố âm tiết, ngữ âm trong các tình huống giao tiếp cơ bản	PLO3.1	2.0
CO2	Phân biệt được các vấn đề ngữ pháp, nguồn từ vựng đã học trong chương trình để thực hiện các tình huống giao tiếp bằng tiếng Anh cơ bản	POL3.1	3.0
CO3	Thực hiện tương tác nhóm, làm việc nhóm, phát triển nhóm, thuyết trình kết quả hoạt động nhóm bằng tiếng Anh về các chủ đề chủ đề quen thuộc, phát triển các hoạt động giao tiếp hiệu quả	POL3.1	3.0

## Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)		Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
CO 1	CLO1.1	Ghi nhớ được kiến thức từ vựng về các lĩnh vực quen thuộc khác nhau trong cuộc sống hàng ngày, các kiến thức ngữ âm, ngữ pháp cơ bản với độ khó tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	I, T
	CLO1.2	Nhận biết được các kiến thức cơ bản về văn hóa, xã hội các quốc gia trên thế giới, liên quan đến các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày	I, T
	CLO1.3	Viết được các loại văn bản ngắn, các dạng viết notes và email giao dịch khoảng 50 từ	T, U
	CLO1.4	Liệt kê được các thông tin trong đoạn văn bản ngắn độ khó ngữ liệu tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	T, U
	CLO1.5	Nhận biết âm và xác định được nội dung chính từ đoạn hội thoại giao tiếp, phỏng vấn với tốc độ chậm; Nói tiếng Anh về các lĩnh vực quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày; độ khó tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	T, U
CO 2	CLO2.1	Phân biệt được các kiến thức ngữ pháp, ngữ âm cơ bản với độ khó tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	I, T
	CLO2.2	Phân tích được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản độ khó tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	T, U
	CLO2.3	Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp trong tiếng Anh vào các tình huống giao tiếp cụ thể ở độ khó tiên bậc 3 theo KNNL 6 bậc dùng cho Việt Nam.	U
	CLO2.4	Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp về các chủ đề quen thuộc trong cuộc sống hàng ngày	T, U
	G2.5	Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu	I
CO 3	CLO3.1	Hình thành, tổ chức nhóm hiệu quả bao gồm hiểu nhiệm vụ và quy trình làm việc nhóm, trách nhiệm của nhóm, điểm mạnh điểm yếu của nhóm và từng thành viên	I, T
	CLO3.2	Triển khai hoạt động, tương tác nhóm hiệu quả bao gồm thiết lập mục tiêu và các công việc cần làm của nhóm, lên chương trình thực hiện một đề án, trao quyền cho các thành viên trong nhóm	T, U
	CLO3.3	Làm việc hiệu quả giữa các nhóm bao gồm khả năng hợp tác giữa nhóm nhỏ, nhóm lớn	U

	<b>CLO3.4</b>	Phát triển khả năng thuyết trình kết quả hoạt động nhóm logic, dễ hiểu bằng tiếng Anh (bao gồm chuẩn bị bài thuyết trình và phương tiện truyền thông hỗ trợ, trả lời câu hỏi một cách hiệu quả) về thông tin cá nhân và các chủ đề quen thuộc trong đời sống hàng ngày	T, U
	<b>CLO3.5</b>	Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc	U

## 8. ENG10002 Tiếng Anh 2

### Mô tả học phần

Tiếng Anh 2 là học phần ngoại ngữ bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học cho sinh viên các khoa không chuyên ngữ. Học phần này được dạy – học theo định hướng chuẩn đầu ra bậc 3 Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương B1 khung tham chiếu châu Âu). Học phần (1) cung cấp cho sinh viên kiến thức ngôn ngữ về từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm, (2) hỗ trợ sinh viên thực hành và phát triển các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tương đương bậc 3; (3) cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa xã hội của các quốc gia nói tiếng Anh và các nước trong khu vực cũng như trên thế giới; (4) phát triển các kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, cải tiến hoạt động giao tiếp bằng ngoại ngữ.

### Mục tiêu học phần

Mục tiêu	Mô tả <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT	TĐNL
<b>CO1</b>	Nắm vững kiến thức tổng quan về ngôn ngữ bao gồm ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và kỹ năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh bậc 3 trong giao tiếp.	PLO 3.1	3.0
<b>CO2</b>	Phát hiện và giải quyết vấn đề liên quan đến kiến thức và kỹ năng tiếng Anh bậc 3.	PLO 3.1	3.0
<b>CO3</b>	Hình thành ý tưởng giao tiếp, xây dựng ngữ liệu giao tiếp, thực hiện hoạt động giao tiếp, nâng cao hiệu quả hoạt động giao tiếp bằng tiếng Anh	POL 3.1	3.0

### Chuẩn đầu ra học phần

Mục tiêu (Gx.x) (1)	Mô tả CDR (2)	Mức độ giảng dạy (I,T,U) (3)
C	<b>CLO1.1</b> Nêu được các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh: <i>verb pattern</i>	I, T

O1		+ <i>to infinitive; going to, will; hiện tại hoàn thành; giới từ, đại từ quan hệ; câu điều kiện; câu bị động, câu gián tiếp; các động từ tình thái.</i>	
	CLO1.2	Phân biệt được kiến thức thông dụng trong tiếng Anh: <i>các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.</i>	I, T
	CLO1.3	Liệt kê được các kiến thức cơ bản về văn hóa xã hội của các nước trong khu vực và trên thế giới.	T, U
	CLO1.4	Xác định được các thông tin chính trong các bài nghe khác nhau về các chủ đề được học: <i>các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.</i>	T, U
	CLO1.5	Xác định được các thông tin quan trọng từ các dạng bài đọc khác nhau về các chủ đề: <i>các giai đoạn trong cuộc đời; công việc; công nghệ; ngôn ngữ và việc học; du lịch và các kì nghỉ; lịch sử; thiên nhiên.</i>	T, U
	CLO1.6	Trình bày được có loại văn bản khác nhau, viết đoạn , viết CV, viết thư trang trọng, liên quan đến các chủ đề ( <i>du lịch, thể thao, trang phục, điện ảnh, nghề nghiệp, trường học, môi trường, giao thông, thế giới tự nhiên, chi tiêu</i> )	T, U
C O2	CLO2.1	Phân biệt được các thì động từ trong tiếng Anh; các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện trong tiếng Anh.	I, T
	CLO2.2	Phân tích các cấu trúc ngữ pháp về thì; các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện trong tiếng Anh.	T, U
	CLO2.3	Vận dụng các cấu trúc ngữ pháp về thì, các loại liên từ, đại từ quan hệ; câu trực tiếp gián tiếp, bị động, chủ động; các loại câu điều kiện vào trong các giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh	T, U
	CLO2.4	Biết xử lý các tình huống phát sinh trong giao tiếp	T, U
	CLO2.5	Xây dựng thái độ học tập tích cực, năng lực tự học, tự nghiên cứu	T, U
C O3	CLOG3.1	Xác định cấu trúc, quy trình, mục đích giao tiếp	I, T
	CLO3.2	Xây dựng hệ thống từ vựng, cấu trúc ngữ pháp, kiến thức văn hóa xã hội phục vụ mục đích giao tiếp	T, U
	CLO3.3	Thực hiện hoạt động giao tiếp trong các tình huống quen thuộc	U
	CLO3.4	Nâng cao hiệu quả năng lực giao tiếp cơ bản bằng tiếng Anh	U

## 9. EDU21003 - Tâm lý học

### Mô tả học phần

Học phần Tâm lý học có vị trí rất quan trọng trong Chương trình đào tạo giáo viên có trình độ đại học. Học phần cung cấp cơ sở tâm lý để hình thành tri thức, rèn luyện các kỹ năng, các giá trị, phẩm chất và phát triển năng lực nghề dạy học cho sinh viên, giúp sinh viên hoạt động có hiệu quả trong dạy học, giáo dục và tư vấn, hỗ trợ học sinh.

### Mục tiêu học phần

Học phần Tâm lý học khái quát hoá được những vấn đề lý luận cơ bản, nền tảng về khoa học tâm lý, về cơ sở tâm lý học của hoạt động dạy học, giáo dục, về cơ sở tâm lý học của hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp, về cơ sở tâm lý của việc xây dựng môi trường giáo dục, cơ sở tâm lý của xây dựng mối quan hệ giao tiếp, ứng xử trong và ngoài nhà trường. Người học có khả năng vận dụng vào việc hình thành, trau dồi phẩm chất nhà giáo, phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong việc thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục học sinh, đáp ứng được những sự đổi mới trong lĩnh vực giáo dục. Từ đó người học xác định được vai trò, trách nhiệm của người giáo viên, thực hiện dạy học, giáo dục, tư vấn, hỗ trợ tâm lý và hướng nghiệp cho học sinh một cách hiệu quả.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Sư phạm*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)					
	PLO1.2		PLO2.1		PLO 2.2	PLO 3.2
	1.2.1	1.2.3	2.1.4	2.1.5	2.2.1	3.2.1
<b>CLO 1.1</b>	✓					
<b>CLO 1.2</b>	✓					
<b>CLO 1.3</b>	✓					
<b>CLO 1.4</b>	✓					
<b>CLO 1.5</b>	✓					
<b>CLO 1.6</b>		✓				

<b>CLO 2.1</b>			✓			
<b>CLO 2.2</b>			✓			
<b>CLO 2.3</b>				✓		
<b>CLO 2.4</b>					✓	
<b>CLO 3.1</b>						✓

***Nội dung chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá***

<b>CDR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K3	Trình bày những kiến thức cơ bản về khoa học tâm lý (bản chất, chức năng, phân loại; nguyên tắc và phương pháp nghiên cứu tâm lý).	Thuyết trình, thảo luận, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.1
CLO1.2	K3	Giải thích được nguyên lý và quy luật của sự hình thành, phát triển tâm lý.	Thuyết trình, thảo luận, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.2
CLO1.3	K3	Diễn đạt được mối quan hệ giữa nhận thức - tình cảm - ý chí trong hành động và cuộc sống con người.	Thuyết trình, bài tập, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.3
CLO1.4	K3	Phân tích được cơ sở tâm lý của quá trình dạy học và giáo dục.	Thuyết trình, thảo luận, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.4
CLO1.5	K3	Phân tích được cơ sở tâm lý học của hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực nghề nghiệp.	Thuyết trình, thảo luận, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.5
CLO1.6	K3	Phân tích các điều kiện thể chất, xã hội của học sinh và sự phát triển tâm lý theo lứa tuổi để tư vấn và hỗ trợ học sinh trong học tập, hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	Thuyết trình, thảo luận, bài tập, tự học	Câu hỏi TNKQ A1.6

CLO2.1	S2	Kỹ năng hiểu và đánh giá đúng trình độ học sinh để tư vấn và hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học.	Làm việc nhóm, tự học	Sản phẩm nhóm
CLO2.2	S2	Hình thành được kỹ năng thiết kế bài dạy: xác định mục đích bài dạy, nội dung dạy và học, phương tiện dạy và học, phương pháp dạy, quá trình thực hiện bài dạy.	Làm việc nhóm, tự học	Sản phẩm nhóm
CLO2.3	A2	Hình thành được lối sống đạo đức cho học sinh từ hệ thống các yếu tố tâm lý (tri thức đạo đức, niềm tin đạo đức, động cơ đạo đức, tình cảm đạo đức, ý chí đạo đức, thói quen đạo đức)	Nghiên cứu tình huống	Thực hành
CLO3.1	S2	Vận dụng các kỹ năng giao tiếp (kỹ năng định hướng giao tiếp, kỹ năng nhận biết đối tượng, kỹ năng định vị, kỹ năng điều khiển quá trình giao tiếp, kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp) trong việc giải quyết các nhiệm vụ.	Nghiên cứu tình huống	Thực hành

## 10. EDU20006 Giáo dục học

### Mô tả học phần

Học phần *Giáo dục học* là học phần căn bản của Chương trình đào tạo Sư phạm. Học phần cung cấp những kiến thức nền về phương thức vận hành nhà trường, hình thành cho người học những phẩm chất và năng lực cơ bản của người giáo viên. Người học được trải nghiệm trong không gian nghề nghiệp, được thiết kế những tiết dạy cùng đội nhóm, được tranh biện về những tình huống trong công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, Đội, Sao nhi đồng... Được thử thách, khám phá năng lực sư phạm của bản thân và được cố vấn để hoàn thiện những năng lực đó.

### Mục tiêu học phần

Trên cơ sở giải thích được quy tắc vận hành nhà trường trong hệ thống GDQD; phân tích được vai trò của giáo dục, sứ mệnh người thầy giáo; phân tích được phương thức tổ chức hoạt động dạy học; thực hiện được nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm lớp, phụ trách Đoàn, Đội, Sao nhi đồng ... người học có thể phát triển được chương trình GD quốc gia vào hoạt động nhà trường. Những năng lực trên được hình thành khi người học tích cực, nghiêm túc, sáng tạo tương tác trực tiếp hoặc trực tuyến với giảng viên với đồng đội.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

	PLO1.2			PLO2.1			P2.2	P3.1	P3.2
	121	122	123	211	214	215	222	311	321
CLO1.1		v							
CLO1.2			v						

CLO2.1				v					
CLO2.2					v				
CLO2.3						v			
CLO2.4							v		
CLO3.1								v	
CLO3.2									v

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR hp</b>	<b>TĐNL</b>	<b>Mô tả</b>	<b>PPDH</b>	<b>Đánh giá</b>
<i>CLO1.1</i>	K3	Phân tích được kế hoạch DH, PPDH, kiểm tra – đánh giá, phát triển chương trình môn học	Thuyết giảng Thảo luận	<i>1.2.2</i>
<i>CLO1.2</i>	K3	Phân tích được cách thức thực hiện các hoạt động GD, trải nghiệm, hướng nghiệp và văn hóa nhà trường trong công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội, Sao nhi đồng	Thuyết giảng Thảo luận	<i>1.2.3</i>
<i>CLO2.1</i>	S2	Giải thích được các tình huống dạy học và giáo dục (công tác chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội, Sao nhi đồng)	hoạt động nhóm	<i>2.1.1</i>
<i>CLO2.2</i>	S2	- Lập được kế hoạch dạy học cho tiết học/tuần/học kì/năm học; thiết kế được bài kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo mẫu	hoạt động nhóm	<i>2.1.4</i>
<i>CLO2.3</i>	S3	Đề xuất được biện pháp thực hiện kế hoạch chủ nhiệm lớp, Đoàn, Đội, Sao nhi đồng cho từng hoạt động/tháng/học kì/năm học	hoạt động nhóm	<i>2.1.5</i>
<i>CLO2.4</i>	A2	Nghiêm túc, tích cực, hợp tác	hoạt động nhóm	<i>2.2.2</i>
<i>CLO3.1</i>	S2	Ứng xử phù hợp với các tình huống sư phạm giả định	hoạt động nhóm	<i>3.1.1</i>
<i>CLO3.2</i>	S2	Lựa chọn được phương tiện dạy học, giáo dục phù hợp	Thuyết giảng Thảo luận	<i>3.2.1</i>

## **11. INF20005 Ứng dụng ICT trong giáo dục**

### **Mô tả học phần**

Học phần *Ứng dụng ICT trong giáo dục* trang bị các kiến thức và kỹ năng về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông cho sinh viên hệ Cử nhân Sư phạm. Nội dung học phần nhằm rèn luyện kỹ năng linh hoạt thích ứng trong thời đại kỹ nguyên số, sử dụng hiệu biết và các kỹ năng đó như là công cụ để học tập và nghiên cứu nội dung các môn học tiếp theo, ứng dụng hiệu quả kiến thức ICT trong công việc giảng dạy sau này.



## Mục tiêu học phần

Học phần *Ứng dụng ICT trong giáo dục* trình bày tổng quan về ICT, chuyển đổi số trong giáo dục; Phần mềm xây dựng bài giảng điện tử; Quy trình xây dựng học liệu số; Ứng dụng LMS trong hỗ trợ dạy học và kiểm tra đánh giá; Sử dụng các công cụ công nghệ thông tin trong hỗ trợ dạy học; Quy trình thực hiện dự án học phần.

Người học thể hiện tư duy hệ thống, tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp thông qua việc lập và thực hiện kế hoạch làm đề tài đồ án liên quan đến ngành học; có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện và phát triển dự án học phần. Từ đó, người học đưa ra định hướng học tập để ứng dụng ICT đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.

## Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo **Sur phạm***

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)										
	PLO2.1			PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1		PLO4.2		
	2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.2.1	3.1.2	3.2.1	4.1.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3
CLO1.1			✓								
CLO1.2			✓								
CLO2.1	✓										
CLO2.2						✓					
CLO2.3			✓				✓	✓			
CLO3.1		✓			✓						
CLO3.2				✓							
CLO4.1									✓		
CLO4.2										✓	✓
CLO5				✓							

## *Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	<i>Giải thích</i> các khái niệm cơ bản về ICT trong bối cảnh chuyển đổi số trường học	Thuyết trình	Trắc nghiệm

CLO1.2	K3	<i>Trình bày</i> vai trò của ICT và chuyển đổi số trong giáo dục	Thuyết trình	Trắc nghiệm
CLO2.1	S3	<i>Thể hiện</i> khả năng tìm kiếm, tổng hợp thông tin từ Internet và nhiều nguồn khác nhau để xây dựng bài giảng điện tử	Thực hành	Kiểm tra thực hành
CLO2.2	S3	<i>Hình thành</i> các bước ứng dụng ICT trong xây dựng bài giảng điện tử	Thực hành	Kiểm tra thực hành
CLO2.3	S3	<i>Thể hiện</i> kỹ năng kết nối và sử dụng linh hoạt các thiết bị và phần mềm trong việc nâng cao hiệu quả dạy học	Thực hành	Kiểm tra thực hành
CLO3.1	S3	<i>Thể hiện</i> khả năng hình thành và tổ chức hiệu quả các hoạt động nhóm	Dạy học theo đề án/dự án	Bảo vệ đề án
CLO3.2	S3	<i>Thể hiện</i> kỹ năng viết báo cáo và thuyết trình vấn đề thuyết phục	Dạy học theo đề án/dự án	Bảo vệ đề án
CLO4.1	C3	<i>Hình thành</i> ý tưởng xây dựng học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Dạy học theo đề án/dự án	Bảo vệ đề án
CLO4.2	C3	<i>Thiết kế</i> học liệu số trong dạy học bộ môn phù hợp với bối cảnh chuyển đổi số trường học	Dạy học theo đề án/dự án	Bảo vệ đề án
CLO5	A2	<i>Thể hiện</i> đạo đức, tính kỉ luật, trách nhiệm, tác phong thời đại số.	Thuyết trình & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá

## 12. NAP30001 Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự

### Mô tả học phần

*Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự* là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo sư phạm GDQP-AN. Học phần *Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân* cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự thế giới; lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự của dân tộc Việt Nam trong lịch sử dựng nước, giữ nước. Thông qua nội dung học tập và nghiên cứu giúp người học biết phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới. Qua đó bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### Mục tiêu học phần

- Nắm được các nội dung cơ bản của lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự của thế giới từ thế kỷ VI TCN đến sau chiến tranh thế giới lần thứ hai

- Nắm được các nội dung cơ bản của lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời kỳ dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam

- Trình bày được nội dung và nghệ thuật quân sự của các cuộc chiến tranh của thế giới từ thế kỷ VI TCN đến sau chiến tranh thế giới lần thứ hai

- Trình bày được nội dung và nghệ thuật quân sự các cuộc chiến tranh của dân tộc Việt Nam qua các thời kỳ

- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới

- Bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN

### **Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

#### ***Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)							
	PLO1.1	PLO2.1	PLO2.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.1.3	2.1.1	2.2.1	4.1.1	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	x							
CLO1.2	x							
CLO1.3	x							
CLO1.4	x							
CLO2.1		x						
CLO3.1			x					
CLO4.1				x				
CLO4.2					x	x	x	x

#### ***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	- Nắm được các nội dung cơ bản của lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự của thế giới từ thế kỷ VI TCN đến sau chiến tranh thế giới lần thứ hai	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận

CLO1.2	K3	- Nắm được các nội dung cơ bản của lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời kỳ dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.3	K4	- Trình bày được nội dung và nghệ thuật quân sự của các cuộc chiến tranh của thế giới từ thế kỷ VI TCN đến sau chiến tranh thế giới lần thứ hai	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.4	K4	- Trình bày được nội dung và nghệ thuật quân sự các cuộc chiến tranh của dân tộc Việt Nam qua các thời kỳ	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO2.1	S4	- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO3.1	A4	- Bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.1	C4	- Thể hiện năng lực nhận biết bối cảnh lịch sử chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại trong nước và quốc tế.	Nghiên cứu tình huống	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.2	C4	- Thể hiện năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần

### 13. NAP30003 Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam

#### Mô tả học phần

Học phần *Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam* là học phần lý luận cơ bản trong chương trình đào tạo sư phạm GDQP&AN, bao gồm 05 tín chỉ. Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo sư phạm GDQP&AN. Học phần *Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam* nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lãnh thổ, biên giới quốc gia; nội dung xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và một số vấn đề cơ bản chủ quyền biển, đảo của Việt Nam trong tình hình mới. Thông qua nội dung học tập và nghiên cứu giúp người học biết phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới. Qua đó bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị

vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### Mục tiêu học phần

- Hiểu được các nội dung cơ bản về lãnh thổ, biên giới quốc gia; nội dung xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và một số vấn đề cơ bản chủ quyền biên, đảo của Việt Nam trong tình hình mới

- Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia Việt Nam - Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia Việt Nam

- Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên, đảo của Việt Nam

- Trình bày được những quan điểm của Đảng về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và chủ quyền biên, đảo Việt Nam trong tình hình mới.

- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới

- Bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.1		PLO2.1		PLO2.2		PLO4.1		PLO4.2	
	1.1.1	1.1.4	2.1.1	2.2.1	4.1.1	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4	
CLO1.1	x									
CLO1.2	x									
CLO1.3	x									
CLO1.4	x									
CLO1.5		x								
CLO2.1			x							
CLO3.1				x						
CLO4.1					x					
CLO4.2						x	x	x	x	

*Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá

CLO1.1	K3	- Hiểu được các nội dung cơ bản về lãnh thổ, biên giới quốc gia; nội dung xây dựng, quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia và một số vấn đề cơ bản chủ quyền biển, đảo của Việt Nam trong tình hình mới	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.2	K4	- Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia Việt Nam	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.3	K4	- Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia Việt Nam	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.4	K4	- Trình bày được nội dung xây dựng và bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO1.5	K4	- Trình bày được những quan điểm của Đảng về bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và chủ quyền biển, đảo Việt Nam trong tình hình mới	Thuyết giảng Thảo luận	Tự luận
CLO2.1	S4	-Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các vấn đề về lịch sử, chính trị, quốc phòng và an ninh của đất nước và thế giới	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO3.1	A4	- Bồi dưỡng cho người học có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu tổ quốc, yêu quê hương, có lòng tự tôn dân tộc, có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.1	C4	- Thể hiện năng lực nhận biết bối cảnh lịch sử chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại trong nước và quốc tế.	Nghiên cứu tình huống	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.2	C4	-Thể hiện năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành các giải pháp cho hoạt động dạy học giáo dục quốc phòng, an ninh	Hoạt động nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần

#### 14. NAP30020 Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội

##### Mô tả học phần

*Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội* là học phần lý luận cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP&AN, bao gồm 03 tín chỉ. Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo GDQP&AN. Học phần *Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội* nhằm cung cấp cho người học hiểu được những nội dung cơ bản về Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay, nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, giúp người học nhận thức rõ những quan điểm cơ bản của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. **Thông qua nội dung học tập và nghiên cứu giúp người học biết phân tích, đánh giá các vấn đề về chính trị, quốc phòng và an ninh.** Hình thành cho người học phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, bản lĩnh chính trị vững vàng đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### **Mục tiêu học phần**

- Trình bày được các nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở Việt Nam hiện nay
- Nắm được Quan điểm, Đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay
- Vận dụng kiến thức cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội phục vụ cho công việc học tập và nghiên cứu sau này
- Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các sự kiện chính trị, xã hội, quốc phòng an ninh trong nước và quốc tế
- Bồi dưỡng cho người học phẩm chất của một công dân có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu quê hương, yêu tổ quốc, có niềm tin vững chắc với Đảng và chế độ XHCNVN.

### **Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

#### ***Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO1.1	PLO2.1	PLO2.2	PLO4.1
	1.1.4	2.1.1	2.2.1	4.1.1
CLO1.1	X			
CLO1.2	X			
CLO1.3	X			
CLO1.4	X			
CLO1.5	X			
CLO2.1		X		
CLO3.1			X	
CLO4.1				X

***. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K3	Hiểu được những kiến thức chung về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.2	K4	Trình bày được nội dung cơ bản về các vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.3	K4	Trình bày được nội dung, biện pháp phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ” ở Việt Nam	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.4	K4	Trình bày được nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc và đấu tranh phòng chống tội phạm ở Việt Nam	Tự học	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO1.5	K4	Trình bày được Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội	Thảo luận	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO2.1	S4	Hình thành kỹ năng phân tích, đánh giá các sự kiện chính trị, xã hội, quốc phòng an ninh trong nước và quốc tế	Làm việc nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO3.1	A4	Thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu quê hương, tổ quốc, tin tưởng tuyệt đối vào Đảng, Nhà nước và chế độ XHCNVN	Nghiên cứu tình huống	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.1	C4	Thể hiện năng lực nhận biết bối cảnh chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại trong nước và quốc tế	Thảo luận	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần

## **15. NAP30021 Công tác Đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam**

### **Mô tả học phần**



Học phần *Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam* là học phần lý luận cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP&AN, bao gồm 03 tín chỉ. Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo GDQP&AN. *Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam* là học phần nhằm cung cấp cho người học hiểu được những kiến thức cơ bản về công tác đảng, công tác chính trị, công tác tư tưởng và công tác tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Từ đó hình thành cho người học kỹ năng nhận thức, xem xét, phân tích, đánh giá các vấn đề về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh của đất nước.

### **Mục tiêu học phần**

- Nắm được những kiến thức cơ bản về những nguyên lý, quy luật, nguyên tắc, chế độ, phương hướng, nhiệm vụ, nội dung, phương pháp tiến hành công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội.
- Trình bày được Quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về công tác Đảng, công tác chính trị trong quân đội
- Hình thành kỹ năng nhận thức, xem xét, phân tích, đánh giá các vấn đề về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh của đất nước.
- Bồi dưỡng cho người học có tình cảm tốt đẹp đối với “Anh bộ đội Cụ Hồ”, có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu Tổ quốc, quê hương. Có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN, có niềm tin tuyệt đối vào Đảng và Quân đội VN anh hùng

### **Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

#### ***Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo***

<b>CĐR học phần</b>	<b>Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo</b>			
	<b>PLO1.3</b>	<b>PLO2.1</b>	<b>PLO2.2</b>	<b>PLO4.1</b>
	<b>1.3.2</b>	<b>2.1.1</b>	<b>2.2.1</b>	<b>4.1.2</b>
CLO1.1	X			
CLO1.2	X			
CLO1.3	X			
CLO1.4	X			
CLO2.1		X		
CLO3.1			X	
CLO4.1				X

#### ***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K4	Nắm được kiến thức cơ bản về ĐCSVN tổ chức lãnh đạo Quân đội nhân dân Việt Nam	Thuyết trình	Tự luận

CLO1.2	K4	Trình bày được nội dung cơ bản về Công tác đảng, công tác chính trị trong QĐNDVN.	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.3	K4	Trình bày được nội dung cơ bản về Công tác tư tưởng, công tác tổ chức trong Quân đội nhân dân Việt Nam	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.4	K4	Trình bày được nội dung cơ bản về Công tác chi bộ, chi đoàn, thi đua XHCN trong Quân đội nhân dân Việt Nam	Thảo luận	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO2.1	S4	Thể hiện được kỹ năng nhận thức, xem xét, phân tích, đánh giá các vấn đề về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh của đất nước.	Làm việc nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO3.1	A4	Thể hiện thái độ học tập đúng đắn, . Có niềm tin vững chắc đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc XHCN, có niềm tin tuyệt đối vào Đảng và Quân đội VN anh hùng	Làm việc nhóm	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần
CLO4.1	C4	Thể hiện năng lực nhận biết bối cảnh chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và đối ngoại trong nước và quốc tế	Nghiên cứu các tình huống	Quan sát, đánh giá hồ sơ học phần

## 16. NAP30006 - Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc

### Mô tả học phần

Học phần *Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và Bảo vệ Tổ quốc* thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDQP & AN.

*Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và Bảo vệ Tổ quốc* giới thiệu một số vấn đề chung học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về chiến tranh; Quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về các quy luật quyết định tiến trình và kết cục của chiến tranh; Tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh cách mạng và xây dựng nền quốc phòng toàn dân; Quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về quân đội; Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân và xây dựng QĐND Việt Nam; Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc XHCN.

## Mục tiêu học phần

Học phần *Học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và Bảo vệ Tổ quốc* trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc, cung cấp nhận thức mới về nguồn gốc, bản chất chiến tranh và quân đội trong thời đại ngày nay và những quan điểm, đường lối chính sách của Đảng về vấn đề chiến tranh quân đội làm cơ sở để vận dụng vào thực tiễn hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh.

Thông qua nghiên cứu những nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa xây dựng ý thức quốc phòng, kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Bồi dưỡng cho người học có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, luôn tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân

## Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo				
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1
	1.1.3	1.3.1	2.1.1	2.2.1	3.1.1
CLO1.1	✓				
CLO1.2	✓				
CLO1.3		✓			
CLO2.1			✓		
CLO2.2				✓	
CLO3.1					✓

### *Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CDR học phần (CLO)	TĐNLCĐR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Vận dụng quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, về nguồn gốc, bản chất của chiến tranh, nguồn gốc bản chất, chức năng của quân đội vào thực tiễn hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về về chiến tranh cách mạng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân vào thực tiễn hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.3	K4	Vận dụng kiến thức nâng cao về Tính chất xã hội của chiến tranh và các loại hình của chiến	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn

		tranh trong thời đại ngày nay; quan điểm của CN Mác – Lênin về Sức mạnh chiến đấu của quân đội và Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng QĐND Việt Nam vào giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh trong bối cảnh mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế hiện nay		
CLO2.1	S4	Phát triển tư duy hệ thống, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh thông qua nghiên cứu Sự nhận thức và vận dụng quy luật chiến tranh của Đảng cộng sản Việt Nam và Vận dụng quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về lý luận bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn
CLO2.2	A4	Bộc lộ tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, luôn tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân thông qua nghiên cứu Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ Tổ quốc XHCN	Thuyết trình, bài tập	Bảng kiểm, bài tập lớn
CLO3.1	S4	Thể hiện khả năng hợp tác làm việc hiệu quả trong phối hợp cùng nhau thực hành thuyết trình về môi quan hệ chiến tranh và chính trị thông qua các cuộc chiến tranh gần đây và việc phát huy sức mạnh bảo vệ tổ quốc Việt Nam hiện nay	Thuyết trình, làm việc nhóm	Phiếu đánh giá

## 17. NAP30008 -Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam

### Mô tả học phần

Học phần *Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam* thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDQP & AN.

Học phần *Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam* giới thiệu quá trình ra đời, xây dựng và trưởng thành của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam bao gồm, quá trình hình thành, sự trưởng thành của quân đội và công an trong từng giai đoạn của cách mạng Việt Nam. Giới thiệu truyền thống và một số bài học kinh nghiệm xây dựng QĐND và Công an nhân dân Việt Nam.

## Mục tiêu học phần

Học phần *Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam* trang bị cho sinh viên kiến thức về quá trình ra đời, xây dựng, trưởng thành và phát triển của lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam anh hùng, rút ra những bài học kinh nghiệm qua các giai đoạn và thời kỳ cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng và chủ tịch Hồ Chí Minh. Trên cơ sở kiến thức được trang bị, học phần góp phần bồi dưỡng lòng tự hào về truyền thống vẻ vang, tin tưởng vào sức mạnh của Quân đội và Công an nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo				
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1
	1.1.3	1.3.1.	2.1.1	2.2.2	3.1.1.
CLO1.1	✓				
CLO1.2	✓				
CLO1.3		✓			
CLO1.4		✓			
CLO2.1			✓		
CLO2.2				✓	
CLO3.1					✓

### Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Vận dụng kiến thức về quá trình ra đời, xây dựng, trưởng thành và phát triển của lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	Vận dụng kiến thức về quá trình ra đời, xây dựng, trưởng thành và phát triển của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam giảng dạy giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.3	K4	Vận dụng hiểu biết về những nét truyền thống tiêu biểu của Quân đội nhân dân Việt Nam vào giáo dục hình thành tình cảm và sự tin yêu đối với lực lượng Quân đội nhân dân Việt Nam	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn
CLO1.4	K4	Vận dụng hiểu biết về những nét truyền thống tiêu biểu của Công an nhân dân Việt Nam vào	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn

		giáo dục hình thành tình cảm và sự tin yêu đối với lực lượng Công an nhân dân Việt Nam		
CLO2.1	S4	Phát triển tư duy tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh thông qua nghiên cứu bài học kinh nghiệm trong xây dựng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân Việt Nam	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn
CLO2.2	A4	Bộc lộ tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, thông qua nghiên cứu lịch sử tuyên truyền quần đội công an	Thuyết trình, làm việc nhóm	Bảng kiểm, bài tập lớn
CLO3.1	S4	Hợp tác cùng nhóm hoàn thành các bài thuyết trình về các chiến công lịch sử của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân Việt Nam	Thuyết trình, làm việc nhóm	Phiếu đánh giá

## 18. NAP30017 - Pháp luật về quốc phòng, an ninh

### Mô tả học phần

Học phần Pháp luật về quốc phòng, an ninh là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo GDQP-AN. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các môn học thuộc khối kiến thức chung.

Pháp luật về quốc phòng, an ninh trình bày những kiến thức lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật; lý luận về nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa; Sự cần thiết ban hành, quá trình ban hành, bố cục và những nội dung cơ bản của các văn bản Luật Quốc phòng; Luật An ninh quốc gia; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật Nghĩa vụ quân sự; Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam; Luật Dân quân tự vệ; Luật Công an nhân dân, Luật An ninh mạng, Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự

### Mục tiêu học phần

Học phần Pháp luật về quốc phòng, an ninh trang bị cho sinh viên những kiến thức hiểu biết về nhà nước và pháp luật; nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa; những hiểu biết cơ bản về các văn bản pháp luật trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh đã được Nhà nước ban hành làm cơ sở vận dụng vào thực tiễn hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh.

Thông qua nghiên cứu những vấn đề cơ bản về nhà nước và pháp luật; nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa; những hiểu biết cơ bản về các văn bản pháp luật trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh giúp người học phát triển tư duy hệ thống, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh. Đồng thời bồi dưỡng cho người học ý thức, thái độ chấp hành pháp luật của Nhà nước, làm cơ sở để quán triệt, giáo dục, phổ biến, tuyên truyền các chính sách và pháp luật của nhà nước liên quan đến hoạt động quốc phòng, an ninh.

Nghiên cứu những nội dung Pháp luật về quốc phòng, an ninh góp phần bồi dưỡng kỹ năng, năng lực sư phạm cần thiết để giảng dạy, hướng dẫn tổ chức quốc phòng, an ninh trong các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ quan, đơn vị.

**Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**  
**Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo					
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1		PLO2.2	PLO4.4
	1.1.4	1.3.1	2.1.1	2.1.5	2.2.1	4.1.1
CLO1.1	✓					
CLO1.2		✓				
CLO2.1			✓			
CLO2.2				✓		
CLO2.3					✓	
CLO4.1						✓

**Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

CĐR học phần (CLO)	TĐNLC ĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K3	Áp dụng những kiến thức hiểu biết về nhà nước và pháp luật; nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa, Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam, Luật Dân quân tự vệ; Luật Công an nhân dân, Luật An ninh mạng, Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự để giảng dạy các nội dung Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K3	Vận dụng kiến thức nâng cao về Luật Quốc phòng; Luật An ninh quốc gia; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh Luật Nghĩa vụ quân sự;; vào giáo dục ý thức quốc phòng, an ninh trong bối cảnh mở rộng quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế hiện nay	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S4	Phát triển tư duy hệ thống, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề và sáng tạo trong nghiên cứu quan điểm, đường lối quốc phòng, an ninh của Đảng và đấu tranh trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh thông qua nghiên cứu những nội dung cơ bản của Luật Quốc phòng, Luật An ninh quốc gia	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn
CLO2.2	S4	Thực hành thành thạo các kỹ năng tổ chức phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống, tính tổ chức, tính kỷ luật cho học sinh và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an ninh, an toàn, dân chủ trong nhà trường thông qua nghiên cứu nội dung cơ bản của, Luật An ninh mạng, Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng hình sự	Thuyết trình, bài tập	bài tập lớn

CLO3.1	A4	Bộc lộ tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, trung thành với mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sạch, lành mạnh, luôn tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện bản thân thông qua nghiên cứu nội dung cơ bản Luật Nghĩa vụ quân sự Luật Sĩ quan QĐND Việt Nam; Luật Dân quân tự vệ; Luật Công an nhân dân,	Thuyết trình, bài tập	Bảng kiểm, bài tập lớn
CLO4.1	C4	Nhận ra được những vấn đề cơ bản của công tác quốc phòng, an ninh và hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh hiện nay thông qua nghiên cứu nội dung cơ bản của Luật Quốc phòng, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết trình, làm việc nhóm	Phiếu đánh giá

## 19. NAP30011 - Công tác bảo đảm hậu cần, quân y

### Mô tả học phần

Học phần *Công tác bảo đảm hậu cần, quân y* là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo GDQP VÀ AN. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các môn học thuộc khối kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành. *Công tác bảo đảm hậu cần, quân y* là một học phần của ngành GDQP VÀ AN nhằm giúp cho người học hiểu và nắm được hệ thống tổ chức hậu cần và công tác bảo đảm hậu cần trong QĐND Việt Nam. Nắm được những kiến thức cơ bản về các kỹ thuật cầm máu tạm thời, cố định gãy xương, hô hấp nhân tạo, chuyên thương.

Môn học có mối quan hệ trực tiếp tới các nội dung giảng dạy ở THPT. Đó là nội dung về cấp cứu ban đầu các tai nạn thông thường và băng bó vết thương trong chương trình lớp 10 THPT.

Môn học có mối quan hệ với các nội dung kỹ thuật cơ bản; vũ khí bộ binh và kỹ thuật sử dụng lựu đạn; thuốc khối kiến thức chuyên ngành để vận dụng tìm hiểu, nghiên cứu, phát huy năng lực, kiến thức tư duy của cả người dạy và học, hình thành kỹ năng sư phạm để giảng dạy và phát triển chương trình GDQP&AN tại các trường THPT.

### Mục tiêu học phần

Nắm được hệ thống tổ chức hậu cần và công tác bảo đảm hậu cần trong QĐND Việt Nam. Nắm được kiến thức cơ bản ban đầu về các kỹ thuật cầm máu tạm thời, cố định gãy xương, sơ cứu bỏng, hô hấp nhân tạo, chuyên thương; Biết cách xử lý đơn giản ban đầu các tai nạn thông thường; biết băng vết thương và ứng dụng các phương tiện sẵn có tại chỗ; làm được các động tác cầm máu tạm thời, cố định gãy xương, hô hấp nhân tạo, chuyên thương, biết vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống; Ý thức được nhiệm vụ, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo đảm hậu cần trong thời bình và trong thời chiến. Có thái độ tích cực, nhiệt tình, sẵn sàng, cứu giúp người gặp khó khăn, tai nạn. Xây dựng tinh thần “Mình vì mọi người”. Luôn lạc quan, bình tĩnh xử trí mọi tình huống; biết tự cứu chữa, tự chăm sóc và bảo vệ bản thân.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*



CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)					
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	3.1.1	3.2.1	4.1.2
CLO1.1	✓✓					
CLO1.2		✓				
CLO2.1			✓			
CLO3.1				✓		
CLO3.2					✓	
CLO4.1						✓

*Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Trình bày khái quát về sự ra đời hình thành và phát triển của ngành hậu cần Quân đội, Hiểu được nội dung cơ bản về công tác bảo đảm hậu cần và cấp cứu ban đầu vết thương chiến tranh.	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	Vận dụng kiến thức để nâng cao thực hành kỹ năng về cấp cứu ban đầu, cố định tạm thời gãy xương và mang vác thương binh	Thực hành	Quan sát Thực hành
CLO2.1	S4	Thực hành thành thạo các kỹ năng băng bó chuyển thương, cố định tạm thời gãy xương và chuyển thương trong quá trình huấn luyện.	Thực hành	Quan sát Thực hành
CLO3.1	S4	Tổ chức thành các tổ thực hành luyện tập đồng tác theo ý định của GV	Thực hành làm việc nhóm	Quan sát Thực hành
CLO3.2	S4	Thể hiện được khả năng làm việc nhóm, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng, tính tổ chức kỉ luật, trong quá trình luyện tập	Thực hành làm việc nhóm	Quan sát Thực hành
CLO4.1	C4	Xác định được vị trí tầm quan trọng của môn học vào trong quá trình giảng dạy chương trình phổ thông và thực tiễn cuộc sống.	Thuyết trình Thảo luận	Câu hỏi

**20. NAP30019 - Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội**

### Mô tả học phần

Học phần *thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội* là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo GDQP VÀ AN. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các môn học thuộc khối kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành. *Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội* là một học phần của ngành GDQP VÀ AN nhằm giúp cho sinh viên hình thành kiến thức cốt lõi và kỹ năng của ngành sư phạm GDQP&AN để phục vụ cho chuyên môn nghiệp vụ của người giáo viên tương lai trong quá trình giảng dạy và thực tế tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội.

### Mục tiêu học phần

Sinh viên có thể hiểu và vận dụng được các kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, biết tổ chức và sắp xếp công việc thực tế, tham quan ở các đơn vị nhà trường Quân đội trong học tập giảng dạy và nghiên cứu lịch sử của các nhà trường Quân đội. Sinh viên sẽ nhận thức đầy đủ về sự cần thiết của việc thực tế, tham quan trong học tập, giảng dạy và nghiên cứu, có thái độ đánh giá khách quan, công bằng, tích cực và hiệu quả.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)				
	PLO1.1	PLO1.2	PLO2.1	PLO3.1	PLO4.1
	1.1.3	1.2.3	2.1.2	3.1.1	4.1.2
CLO1.1	✓✓				
CLO1.2		✓			
CLO2.1			✓		
CLO3.1				✓	
CLO4.1					✓

### Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Trình bày khái quát về sự ra đời hình thành và phát triển của các đơn vị, nhà trường quân đội	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	Vận dụng kiến thức về lịch sử các đơn vị, nhà trường Quân đội thông qua hoạt động thực tế, tham quan	Thực hành	Quan sát Thực hành
CLO2.1	S4	Thành thạo các kỹ năng, tự học, tự nghiên cứu thông qua thực tế, tham quan	Thực hành	Quan sát Thực hành

CLO3.1	S2	Thể hiện được khả năng làm việc nhóm, quản lý nhóm hiệu quả trong quá trình thực tế, tham quan	Thực làm nhóm	hành việc	Quan sát Thực hành
CLO4.1	S2	Xác định được vị trí, vai trò của học phần thực tế, tham quan cho quá trình nghiên cứu và giảng dạy.	Thực làm nhóm	hành việc	Quan sát Thực hành

## 21. NAP30015 - Hiểu biết chung về quân, binh chủng

### Mô tả học phần

Học phần hiểu biết chung về quân, binh chủng bao gồm 4 tín chỉ, là học phần cơ bản, quan trọng thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP-AN nhằm trang bị cho người học những vấn đề cơ bản nhất về quá trình hình thành, phát triển, vị trí, nhiệm vụ, tổ chức biên chế, nguyên tắc sử dụng và mối quan hệ của một số binh chủng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và những kiến thức, kỹ năng cơ bản về vũ khí hủy diệt lớn, tác chiến điện tử và cách phòng chống; đồng thời rèn luyện cho người học bản lĩnh, tính quyết đoán, sáng tạo và tinh thần đoàn kết, hiệp đồng, tính tổ chức, kỷ luật trong hoạt động GDQP&AN.

### Mục tiêu học phần

Học phần Hiểu biết chung về Quân, binh chủng những kiến thức, kỹ năng về các quân binh chủng trong chiến đấu, những vấn đề chung của các loại vũ khí hạt nhân, vũ khí hóa học, vũ khí sinh học, tác chiến điện tử và thành thạo cách phòng chống vũ khí hủy diệt lớn, tác chiến điện tử. Đồng thời là cơ sở giúp người học tìm hiểu, nâng cao chất lượng các nội dung trong chuyên ngành đào tạo và nêu cao tính tích cực, chủ động, đoàn kết, hiệp đồng, quyết đoán, sáng tạo của người làm công tác GDQP&AN.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.1; 1.3		PLO2.1; 2.2		PLO3.1		PLO4.2			
	1.1.3	1.3.2	2.1.4;	2.2.2	3.1.1	3.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2		✓								
CLO2.1			✓							
CLO2.2				✓						
CLO3.1					✓					
CLO3.2						✓				
CLO4.1							✓			
CLO4.2								✓		
CLO4.3									✓	
CLO4.4										✓

**Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K4	+ Hiểu được tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam và các Quân, binh chủng trong chiến đấu . + Hiểu được nội dung cơ bản về những vấn đề chung của vũ khí hạt nhân, vũ khí sinh học vũ khí lửa và tác chiến điện tử	Hỏi đáp Thuyết trình Lấy ví dụ chứng minh	Tự luận
CLO1.2	K4	+ Hiểu rõ và trình bày được các quân binh chủng trong chiến đấu. + Hiểu rõ và trình bày được về bản chất nguyên nhân phát sinh, quy trình hoạt động, các yếu tố, các loại bệnh, chất cháy của các loại VKHDL và đối tượng tác chiến điện tử. Nắm chắc các biện pháp phòng chống của phân đội, cá nhân đối với các loại VKHDL và công tác phòng chống tác chiến điện tử	Hỏi đáp Thuyết trình Lấy ví dụ chứng minh	Tự luận
CLO2.1	S4	Thực hành thành thạo, linh hoạt một số kỹ năng xử lý tình huống của phân đội, cá nhân khi địch tập kích VKHDL và tác chiến điện tử	Thuyết trình Động tác mẫu Theo 3 bước B1: Làm nhanh B2: Làm chậm có phân tích B3: Làm lại lần nữa Hướng dẫn luyện tập theo đội hình tiểu đội, trung đội	Thực hành Kiểm tra hành động chỉ huy và tập thể
CLO2.2	A4	Thể hiện phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy trong nhận biết được địch các tình huống địch tập kích VKHDL và tác chiến điện tử	Thuyết trình Động tác mẫu Theo 3 bước B1: Làm nhanh B2: Làm chậm có phân tích B3: Làm lại lần nữa Hướng dẫn luyện tập theo đội hình tiểu đội, trung đội	Thực hành Kiểm tra hành động chỉ huy và tập thể
CLO3.1	C4	Thể hiện được khả năng làm việc nhóm, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng, tính tổ chức	Thực hành Hướng dẫn	Thực hành

		kỉ luật, linh hoạt sáng tạo trong các tình huống	luyện tập theo đội hình tiểu đội, trung đội	Kiểm tra hành động chỉ huy và tập thể
CLO3.2	S4	Thể hiện kỹ năng giao tiếp thông qua hoạt động nhóm và thuyết trình sản phẩm dự án học phần	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.1	C5	Hình thành phương pháp giảng dạy, huấn luyện nội dung VKHDL cách phòng chống và tác chiến điện tử ở các trường THPT và thực hiện nhiệm vụ QP&AN	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C5	Thiết kế hoạt động giảng dạy, huấn luyện nội dung VKHDL cách phòng chống và tác chiến điện tử ở các trường THPT và thực hiện nhiệm vụ QP&AN	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C5	Triển khai thực hiện hoạt động giảng dạy, huấn luyện nội dung VKHDL cách phòng chống và tác chiến điện tử ở các trường THPT và thực hiện nhiệm vụ QP&AN	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.4	C5	Vận hành các phương pháp giảng dạy, huấn luyện nội dung VKHDL cách phòng chống và tác chiến điện tử ở các trường THPT và thực hiện nhiệm vụ QP&AN, điều kiện cụ thể của nhà trường.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 22. NAP30002 - Vũ khí bộ binh

### Mô tả học phần

Học phần *Vũ khí bộ binh* là học phần kỹ thuật cơ bản trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP&AN, bao gồm 03 tín chỉ. Đây là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo GDQP&AN. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các môn học thuộc khối kiến thức chung và kiến thức cơ sở ngành. *Vũ khí bộ binh* là một học phần của ngành GDQP&AN nhằm cung cấp cho người học những nội dung cơ bản về tác dụng, tính năng chiến đấu, cấu tạo tác dụng các bộ phận chính và tháo lắp thông thường của súng AK, CKC, RPĐ, B40, B41, K54. Qua đó, giúp người học hiểu, nắm được các kiến thức cơ bản và rèn luyện kỹ năng thành thạo trong quá trình học tập và công tác sau này

### Mục tiêu học phần

Đây là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên GDQP - AN nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về tác dụng, tính năng chiến đấu, cấu tạo và chuyển động khi bắn của các loại súng khí bộ binh.

Thực hành thành thạo động tác tháo, lắp, sử dụng súng. Vận dụng những kỹ năng có được vào hoạt động nghề nghiệp và thực tiễn công tác sau này.

Thông qua nội dung của học phần nhằm bồi dưỡng cho người học có thái độ nghiêm túc trong học tập, rèn luyện đức tính cần cù chịu khó, tinh thần đồng đội, có niềm tin vào tính năng vũ khí trong chiến đấu.

**Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

**Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)					
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	3.1.1	3.2.1	4.1.2
CLO1.1	✓✓					
CLO1.2		✓				
CLO2.1			✓			
CLO3.1				✓		
CLO3.2					✓	
CLO4.1						✓

**Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	- Trình bày được nội dung cơ bản về tác dụng, tính năng chiến đấu, tên gọi tác dụng cấu tạo các bộ phận, chuyển động, tháo lắp và bảo quản các loại súng	Thuyết trình, vấn đáp	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	- Vận dụng kiến thức để nâng cao thực hành tháo lắp các loại súng vũ khí bộ binh	Thực hành	Quan sát Thực hành
CLO2.1	S4	- Thực hành thành thạo kỹ năng sử dụng và tháo lắp các loại vũ khí	Thực hành	Quan sát Thực hành
CLO3.1	S4	- Tổ chức thành các tổ thực hành luyện tập động tác theo ý định của GV	Thực hành Làm việc nhóm	Quan sát Thực hành
CLO3.2	S4	Thể hiện được khả năng làm việc nhóm, chỉ huy, phối hợp hiệp đồng, tính tổ chức kỉ luật, trong quá trình luyện tập	Thực hành làm việc nhóm	Quan sát Thực hành
CLO4.1	C4	Xác định được vị trí tầm quan trọng của môn học vào trong quá trình	Thảo luận Thuyết trình	Câu hỏi

		giảng dạy chương trình phổ thông và thực tiễn cuộc sống.		
--	--	--	--	--

### 23. NAP30007 - Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn

#### Mô tả học phần

Học phần Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP&AN. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về kỹ thuật bắn súng bộ binh, ném lựu đạn; đồng thời hình thành kỹ năng thực hành bắn súng bộ binh và ném lựu đạn. Người học được rèn luyện bản lĩnh, tạo niềm tin, tính tổ chức, tính kỷ luật và tác phong làm việc nghiêm túc cẩn thận, tỉ mỉ trong hoạt động GDQP&AN.

#### Mục tiêu học phần

- Học phần Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn giới thiệu những kiến thức cơ bản về lý thuyết bắn súng bộ binh và tác dụng, tính năng chiến đấu, nguyên lý hoạt động của một số loại lựu đạn.

- Hình thành cho người học những kỹ năng kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn.

- Người học có bản lĩnh, niềm tin, có tính tổ chức, tính kỷ luật và tác phong làm việc khoa học nghiêm túc, tỉ mỉ, cẩn thận trong hoạt động nghề nghiệp.

#### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

##### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.2
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	3.2.1
CLO1.1	✓			
CLO1.2	✓			
CLO2.1	✓	✓	✓	
CLO2.2		✓		
CLO2.3				✓
CLO3.1			✓	✓
CLO3.2				✓

##### Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
--------------------	-------------------	--------------------	---------------------	----------------------

CLO1.1	K4	Trình bày được trường hợp vận dụng và quy tắc về bắn súng bộ binh và ném lựu đạn.	Thuyết trình	Vấn đáp
CLO1.2	K4	Trình bày được những nội dung cơ bản về lí thuyết bắn súng bộ binh, tác dụng, tính năng, nguyên lí hoạt động của một số loại lựu đạn và thứ tự các bước về kỹ thuật bắn súng bộ binh, ném lựu đạn.	Thuyết trình Chứng minh bằng mô hình, súng thực. Giới thiệu động tác qua 3 bước: B1: Làm nhanh B2: Làm chậm có phân tích B3: Làm tổng hợp	Vấn đáp, kiểm tra động tác
CLO 2.1	S4	Thể hiện thuần thục kỹ thuật động tác bắn súng bộ binh và ném lựu đạn ở các tư thế.	Giới thiệu động tác qua 3 bước: B1: Làm nhanh B2: Làm chậm có phân tích B3: Làm tổng hợp - Phổ biến kế hoạch, duy trì điều hành theo dõi luyện tập	- Kiểm tra động tác
CLO 2.2	S4	Thể hiện bản lĩnh, niềm tin và tính tổ chức, kỉ luật, trách nhiệm, tác phong nghiêm túc của người hoạt động GDQP&AN.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 2.3	C4	Thể hiện linh hoạt kiến thức kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn vào quá trình rèn luyện người học; hoạt động GDQP&AN và thực tiễn chiến đấu (nếu xảy ra).	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.1	S4	Tổ chức duy trì hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ mà học phần đề ra.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.2	S4	Biết xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học, đánh giá trong học tập, luyện tập.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 24. NAP30010 - Chiến thuật bộ binh

### Mô tả học phần

Học phần Chiến thuật bộ binh là học phần thuộc khối chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP-AN. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về chiến thuật bộ binh; đồng thời hình thành cho người học kỹ năng thực hành chỉ huy chiến đấu và



chiến đấu; được rèn luyện bản lĩnh, niềm tin, tính tổ chức, kỷ luật và tác phong làm việc nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ trong hoạt động GDQP&AN.

### Mục tiêu học phần

- Học phần Chiến thuật bộ binh giới thiệu những kiến thức cơ bản về những vấn đề chung của chiến thuật bộ binh.

- Hình thành cho người học những kỹ năng tổ chức chuẩn bị chiến đấu, chỉ huy chiến đấu và chiến đấu.

- Người học có bản lĩnh, niềm tin, có tính tổ chức, tính kỷ luật, đoàn kết, hiệp đồng, quyết đoán và tác phong làm việc nghiêm túc trong hoạt động nghề nghiệp.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo			
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.1
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	3.1.1
CLO1.1	✓			
CLO1.2	✓			
CLO2.1	✓	✓	✓	
CLO2.2		✓		
CLO2.3				✓
CLO3.1				✓

#### . Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Trình bày được nội dung cơ bản về những vấn đề chung của chiến thuật cá nhân, tổ, tiểu đội, trung đội bộ binh trong chiến đấu tiến công, phòng ngự.	Hỏi đáp Thuyết trình, lấy kinh nghiệm chiến đấu cha ông và địa hình để chứng minh	Vấn đáp
CLO1.2	K4	Thể hiện thành thạo hành động sau khi nhận nhiệm vụ, hành động chỉ huy chiến đấu và chiến đấu của	- Thực hành giảng theo phương pháp ĐNCT 8 bước:	Thực hành xử trí tình huống

		từng người và tổ bộ binh trong chiến đấu tiến công, phòng ngự.	B1: Nêu tên VĐHL & thời gian B2: Yêu cầu đạt được B3: Giảng nguyên tắc B4: Nêu tình huống B5: Bàn cách xử trí B6: Hướng dẫn hành động B7: Luyện tập B8: Nhận xét chuyển nội dung. - Phổ biến kế hoạch và duy trì luyện tập.	
CLO 2.1	S4	Thể hiện thành thạo hành động tổ chức chuẩn bị chiến đấu sau khi nhận nhiệm vụ và hành động chỉ huy, thực hành chiến đấu của tiểu đội, trung đội bộ binh trong chiến đấu tiến công, phòng ngự.	- Thực hành giảng theo phương pháp ĐNCT 8 bước. - Phổ biến kế hoạch và duy trì luyện tập.	Thực hành xử trí tình huống
CLO 2.2	S4	Thể hiện bản lĩnh, niềm tin và tính tổ chức, kỉ luật, trách nhiệm, tính quyết đoán.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 2.3	C4	Thể hiện linh hoạt kiến thức chiến thuật bộ binh vào quá trình rèn luyện người học; hoạt động GDQP&AN.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.1.	S4	Tổ chức duy trì hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ mà học phần đề ra.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.2.	S4	Biết xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học, đánh giá trong học tập, luyện tập.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 25. NAP30005 - Địa hình quân sự

### Mô tả học phần

Học phần Địa hình quân sự là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP&AN. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về bản đồ địa hình; phương tiện chỉ huy, cách sử dụng bản đồ và vận động góc phương vị; được

rèn luyện bản lĩnh, ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động sáng tạo, quyết đoán của người làm công tác GDQP&AN.

### Mục tiêu học phần

- Học phần Địa hình quân sự giới thiệu những kiến thức cơ bản bản đồ địa hình; phương tiện chỉ huy các phép đo ở trên bản đồ; xác định tọa độ, chỉ thị mục tiêu.

- Hình thành cho người học những kỹ năng sử dụng bản đồ và vận động góc phương vị.

- Người học có bản lĩnh, niềm tin, có tính tổ chức, tính kỷ luật và tác phong làm việc khoa học nghiêm túc, chủ động, sáng tạo, quyết đoán trong hoạt động nghề nghiệp.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO1.1	PLO2.1	PLO3.1
	1.1.5	2.1.4 2.1.5	3.1.1
CLO1.1	✓		
CLO1.2	✓		
CLO2.1	✓	✓	
CLO2.2		✓	
CLO2.3		✓	
CLO3.1		✓	✓
CLO3.2			✓

#### *Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Trình bày được những nội dung cơ bản về cơ sở toán học, danh pháp, kí hiệu địa vật, dáng đất trên bản đồ địa hình; phương tiện chỉ huy; đo cự li diện tích, tọa độ trên bản đồ.	Thuyết trình, sử dụng trình chiếu và các mô hình, vật thực để chứng minh.	Vấn đáp
CLO1.2	K4	Thể hiện thành thạo cách sử dụng ống nhòm, địa bàn, thước chỉ huy; đo cự li, diện tích; xác định tọa độ, chỉ thị mục tiêu.	- Thuyết trình, kết hợp giới thiệu cách sử dụng bằng các dụng cụ học tập và thực hành ngoài thực địa	Vấn đáp, kiểm tra cách thực hành sử dụng bản đồ và thực

			Làm mẫu theo 2 bước: B1: Vừa nói vừa làm B2. Làm lại một lần nữa - Phổ biến kế hoạch và duy trì luyện tập	hành bài tập ngoài thực địa
CLO 2.1	S4	Thể hiện thành thạo sử dụng bản đồ ngoài thực địa và vận động góc phương vị.	Giới thiệu qua 2bước: B1: Thuyết trình (hướng dẫn lên kế hoạch vận động) B2: Vừa nói và làm động tác sử dụng bản đồ (hướng dẫn vận động ngoài thực địa) - Ra bài tập phổ biến kế hoạch, duy trì điều hành theo dõi luyện tập và vận động	- Kiểm tra kết quả thực hiện
CLO 2.2	S4	Thể hiện bản lĩnh, niềm tin và tính tổ chức, kỉ luật, trách nhiệm, tính quyết đoán.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 2.3	C4	Thể hiện linh hoạt kiến thức kỹ thuật địa hình quân sự vào quá trình rèn luyện người học; hoạt động GDQP&AN.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.1.	S4	Tổ chức duy trì hoạt động nhóm để thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ mà học phần đề ra.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.2.	S4	Biết xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học, đánh giá trong học tập, luyện tập.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 26. NAP30004 - Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ

### Mô tả học phần

Học phần Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP-AN. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ, hình thành cho người học kỹ năng quản lý và kỹ năng thực hành điều lệnh đội ngũ. Người học được rèn luyện tính tổ chức, tính kỷ luật và tác phong quân nhân. Có thái độ nghiêm túc, chuẩn mực trong hoạt động GDQP&AN.

### Mục tiêu học phần

- Học phần Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ giới thiệu những kiến thức cơ bản về điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ,
- Hình thành cho người học những kỹ năng về điều lệnh quản lý và kỹ năng về điều lệnh đội ngũ.
- Người học có tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong quân sự và tác phong nghề nghiệp.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo					
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1		PLO2.2	PLO3.2
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	2.1.5	2.2.2	3.2.1
CLO1.1	✓					
CLO1.2	✓					
CLO2.1		✓	✓			
CLO2.2				✓		
CLO2.3					✓	✓
CLO3.1					✓	✓

#### Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần

CDR học phần (CLO)	TĐNL CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Biết, nhớ, hiểu được ý nghĩa, quy định của điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ	Thuyết trình	Câu hỏi TNKQ
CLO 1.2	K4	Nắm được chức trách, nhiệm vụ trong công tác quản lý và thứ tự các bước thực hành động tác điều lệnh đội ngũ.	Thuyết trình	Câu hỏi TNKQ
CLO 2.1	S4	Thực hiện thuần thục các động tác điều lệnh đội ngũ.	Giới thiệu động tác qua 3 bước: B1: Làm nhanh	Vấn đáp, kiểm tra động tác

			B2: Làm chậm có phân tích B3: Làm tổng hợp	
CLO 2.2	S4	Vận dụng linh hoạt kiến thức ĐLQL&ĐLĐN vào quá trình quản lý, rèn luyện người học và các hoạt động GDQP&AN	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Vấn đáp, kiểm tra động tác
CLO 2.3	C4	Thể hiện tính kỷ luật, trách nhiệm, tư thế, tác phong nghiêm túc.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO 3.1	S4	Biết tổ chức, duy trì và chỉ huy nhóm trong học tập và luyện tập.	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

## 27. NAP30018 - Thực hành hành, trú quân dã ngoại

### Mô tả học phần

Học phần Thực hành hành, trú quân dã ngoại là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học ngành GDQP-AN. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về hành quân và trú quân dã ngoại, hình thành cho người học những kỹ năng cần thiết trong hành, trú quân dã ngoại. Người học được trải nghiệm trong môi trường sát với thực tiễn, rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong nhanh nhẹn.

### Mục tiêu học phần

- Học phần Thực hành hành, trú quân dã ngoại giới thiệu những kiến thức cơ bản về hành quân, trú quân dã ngoại và các hoạt động được kết hợp thực hiện trong hành, trú quân.
- Hình thành cho người học những kỹ năng cần thiết trong hành quân, trú quân dã ngoại.
- Người học có tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong quân sự và tác phong nghề nghiệp.

### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

#### Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo					
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO3.1	PLO3.2	PLO4.1
	1.1.5	1.3.2	2.1.4	3.1.1	3.2.1	4.1.1
CLO1.1	✓					
CLO1.2	✓					
CLO2.1			✓			
CLO2.2			✓		✓	
CLO2.3		✓		✓		
CLO3.1					✓	✓

**Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần**

<b>CDR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CDR học phần</b>	<b>Mô tả CDR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K4	Biết, nhớ, hiểu được ý nghĩa, đặc điểm, yêu cầu trong hành, trú quân dã ngoại	Thuyết trình	Câu hỏi TNKQ
CLO 1.2	K4	Nắm được nội dung các công tác bảo đảm trong hành, trú quân dã ngoại.	Thuyết trình	Câu hỏi TNKQ
CLO 2.1	S4	Thực hiện tốt các yêu cầu trong hành, trú quân dã ngoại	Thực hành	Vấn đáp, kiểm tra động tác
CLO 2.2	S4	Thực hành thành thạo các nội dung của hành, trú quân dã ngoại	Thực hành	Vấn đáp, kiểm tra động tác
CLO 2.3	C4	Vận dụng linh hoạt kiến thức về hành, trú quân vào rèn luyện người học và các hoạt động GDQP&AN	Trải nghiệm	Phiếu đánh giá
CLO 3.1	S4	Nhận biết và xử lý tốt các tình huống diễn ra trong hành, trú quân dã ngoại	Trải nghiệm	Phiếu đánh giá

**28. NAP30013 - Thể thao quốc phòng và trò chơi giáo dục quốc phòng**

**Mô tả học phần**

Học phần Thể thao quốc phòng và trò chơi giáo dục quốc phòng là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành, loại học phần tự chọn trong chương trình đào tạo đại học ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh, trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thể thao, trò chơi giáo dục quốc phòng và phương pháp hướng dẫn, tổ chức trò chơi giáo dục quốc phòng. Đồng thời góp phần hình thành thái độ tích cực, chủ động, sáng tạo cho người học.

**Mục tiêu học phần**

Học phần này trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng cơ bản về thể thao, trò chơi giáo dục quốc phòng và phương pháp hướng dẫn, tổ chức trò chơi giáo dục quốc phòng như: ba môn quân sự phối hợp; võ thể dục; trò chơi.... Bồi dưỡng cho người học có thái độ nghiêm túc trong học tập, rèn luyện đức tính cần cù chịu khó, tinh thần đồng đội, có trách nhiệm với nghề nghiệp và cầu tiến bộ.

**Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

**Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

CĐR học phần	PLO 1.3	PLO 2.1		PLO 2.2	PLO 2.3	PLO3.1			PLO3.2		PLO4.4		PLO4.5		PLO4.6			
	1.3.4	2.1.2	2.1.5	2.2.2	2.3.3	3.1.1	3.1.2	3.1.3	3.2.1	3.2.3	4.4.1	4.4.2	4.5.1	4.5.2	4.6.1	4.6.2	4.6.3	4.6.4
CLO1.1	✓																	
CLO1.2	✓																	
CLO 1.3	✓																	
CLO 2.1	✓	✓																
CLO 2.2					✓	✓												
CLO 2.3					✓		✓	✓										
CLO 3.1		✓	✓		✓				✓		✓	✓	✓	✓	✓	✓		
CLO 3.2				✓					✓	✓							✓	✓
CLO 3.3	✓	✓																
CLO 3.4				✓					✓		✓	✓	✓	✓				

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	02	Nắm được ý nghĩa, vị trí và vai trò của các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.2	02	Nắm được phương pháp hướng dẫn và tổ chức của các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.3	02	Hiểu được điều lệ và quy tắc thi đấu của các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Thuyết trình	Vấn đáp
CLO 2.1	03	Thực hiện thành thạo các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Giới thiệu động tác qua 3 bước: Bước 1: Làm nhanh	Vấn đáp, kiểm tra động tác



			Bước 2: Làm chậm có phân tích Bước 3: Làm tổng hợp	
CLO 2.2	03	Thể hiện được khả năng phối hợp làm việc nhóm trong thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Luyện tập theo đội hình tiểu đội	Vấn đáp, kiểm tra theo tiểu đội
CLO 2.3	03	Thể hiện được khả năng quản lý, điều hành nhóm trong thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Luyện tập theo đội hình tiểu đội	- Vấn đáp - Nhóm trưởng báo cáo kết quả
CLO 3.1	04	Có khả năng tổ chức thi đấu các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	Thực hành	- Vấn đáp - Tự luận
CLO 3.2	04	Có khả năng phân tích, đánh giá kết quả các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng	- Thuyết trình - Thực hành	- Vấn đáp - Tự luận
CLO 3.3	04	Vận dụng phù hợp các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng vào thực tiễn công tác tại đơn vị	Thực hành	- Vấn đáp - Thực hành
CLO 3.4	04	Vận dụng sáng tạo các môn thể thao quân sự và trò chơi giáo dục quốc phòng vào các hoạt động ngoại khóa của đơn vị	Thực hành	- Vấn đáp - Thực hành

## 29. NAP30022 - Công tác quốc phòng, quân sự địa phương

### Mô tả học phần

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương là học phần trang bị kiến thức chuyên ngành cho ngành đào tạo Giáo dục quốc phòng, an ninh nhằm giúp cho người học hiểu được mục đích, nhiệm vụ toàn diện của dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh; Công tác quốc phòng, quân sự địa phương là kế sách lớn, chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; cụ thể hóa quan điểm, tư tưởng, đường lối quân sự của Đảng và Nhà nước ta được thực hiện ở địa phương trong thời bình cũng như thời chiến, nhằm tổ chức thực hiện một trong hai nhiệm vụ chiến lược là “bảo vệ Tổ quốc” trực tiếp ở địa phương; trang bị những kiến thức và kỹ năng để giải quyết một số hay một loạt các thao tác phức tạp của hành động sự phạm trong trường học.

### Mục tiêu học phần

Học phần này giới thiệu cho người học những nội dung cơ bản về công tác quốc phòng và an ninh của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn hiện nay, nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, giúp người học nhận thức rõ những quan điểm cơ bản của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thông qua học tập sinh viên được bồi dưỡng kỹ năng phân tích, xem xét và đánh giá các vấn đề về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh của đất nước. Bồi dưỡng cho người học phẩm chất tốt của một công dân, có bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu Tổ quốc, quê hương, có niềm tin vững chắc đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa

**Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo		
	PLO1.1	PLO2.2	PLO4.1
	1.1.4	2.2.1	4.1.1
CLO1.1	✓		
CLO1.2	✓		
CLO2.1		✓	
CLO2.2		✓	
CLO2.3		✓	
CLO2.4		✓	
CLO3.1			✓
CLO3.2			✓
CLO3.3			✓
CLO3.4			✓

*Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CĐR học phần (CLO)	TĐNL CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Áp dụng những nội dung chính của công tác quốc phòng quân sự địa phương	Thuyết trình	Tự luận
CLO1.2	K3	Hiểu và vận dụng những nội dung xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vào thực tiễn giảng dạy	Thuyết trình	Tự luận

CLO2.1	A4	Nhận thức về quan điểm đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực quốc phòng an ninh và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới	Thuyết trình	Tự luận
CLO2.2	A4	Tin tưởng tuyệt đối vào quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, truyền thống của lực lượng vũ trang. Kiên quyết đấu tranh với những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	Thuyết trình Tự học	Tự luận
CLO2.3	K4	Hình thành kỹ năng phát hiện vấn đề; tìm, sắp xếp, đọc tài liệu nghiên cứu	Tự học	Hồ sơ học phần
CLO2.4	A4	Có tinh thần yêu nước, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và tác phong công tác trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết trình	Tự luận
CLO3.1	C4	Nắm bắt kịp thời chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước trên lĩnh vực giáo dục, đào tạo và lĩnh vực quốc phòng an ninh	Thuyết trình	Tự luận
CLO3.2	C4	Nắm bắt kịp thời tình hình thế giới, trong nước và âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch trên lĩnh vực quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc	Thuyết trình	Tự luận
CLO3.3	C4	Nắm bắt được sự phát triển của phương thức tổ chức chiến tranh và yêu cầu, nhiệm vụ công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong bối cảnh hiện nay	Thuyết trình	Tự luận
CLO3.4	C4	Nắm bắt những hạn chế, yếu kém đang tồn tại trong công	Thuyết trình	Tự luận

		tác giáo dục quốc phòng và an ninh cần khắc phục		
--	--	--	--	--

### 30. NAP30009 - Đường lối quân sự

#### Mô tả học phần

Đường lối quân sự là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục quốc phòng, an ninh nhằm làm sáng tỏ hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được tiếp tục phát triển với nội dung phong phú, tập trung hoàn thiện nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng nền quốc phòng hiện đại, chính quy, tinh nhuệ, đủ sức đối phó với mọi biến động của tình hình trong nước, khu vực và quốc tế. Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và kỹ năng phân tích vận dụng về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chiến tranh nhân dân; xây dựng nền quốc phòng toàn dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng - an ninh trong tình hình mới vào hoạt động Giáo dục quốc phòng và an ninh.

#### Mục tiêu học phần

Học phần này giới thiệu cho người học những nội dung cơ bản về đường lối quân sự của Đảng nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, giúp người học nhận thức rõ những quan điểm cơ bản của Đảng đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thông qua nội dung học tập và nghiên cứu để người học tự rèn luyện, trao đổi phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, tu dưỡng phấn đấu thành con người mới Việt Nam xã hội chủ nghĩa và bồi dưỡng kỹ năng phân tích, xem xét và đánh giá các vấn đề về chính trị, kinh tế, xã hội và quốc phòng, an ninh của đất nước. Quá trình học tập hình thành cho người học thái độ học tập nghiêm túc, bản lĩnh chính trị vững vàng, yêu Tổ quốc, quê hương, có niềm tin vững chắc đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa.

#### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

##### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CĐR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
	PLO1.1	PLO1.3	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO4.2			
	1.1.4	1.3.1	2.1.2	2.2.1	3.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓								
CLO1.2		✓							
CLO1.3		✓							
CLO2.1			✓						
CLO2.2				✓					
CLO3.1					✓				
CLO4.1						✓			
CLO4.2							✓		
CLO4.3								✓	

CLO4.4									✓
--------	--	--	--	--	--	--	--	--	---

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K4	Nắm vững nhiệm vụ của Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	Thuyết trình	Tự luận Rubric 1
CLO1.2	K4	Vận dụng những quan điểm chỉ đạo của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc và xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân nhằm trang bị kiến thức cho học sinh, sinh viên trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động chống phá cách mạng Việt Nam	Thuyết trình	Tự luận Rubric 1
CLO1.3	K4	Nắm vững và vận dụng những quan điểm của Đảng về phương hướng xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	Thuyết trình	Tự luận Rubric 1
CLO2.1	S4	Hình thành kỹ năng phát hiện vấn đề; tìm, sắp xếp, đọc tài liệu nghiên cứu	Tự học	Hồ sơ học phần Rubric 2
CLO2.2	A4	Có tinh thần yêu nước, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng trong thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết trình	Tự luận Rubric 1
CLO3.1	S4	Có khả năng tham gia làm việc nhóm hiệu quả trong hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh tại trường học và các cơ quan đơn vị	Làm việc nhóm	Quan sát Hồ sơ học tập Rubric 2
CLO4.1	C4	Hình thành ý tưởng xây dựng đề án Đường lối quân sự	Hướng dẫn Đề án	Tự luận Đề án (Rubric 3)
CLO4.2	C4	Thiết kế đề cương và nội dung đề án Đường lối quân sự	Hướng dẫn Đề án	Tự luận Đề án (Rubric 3)
CLO4.3	C4	Triển khai thực hiện đề án Đường lối quân sự	Hướng dẫn Đề án	Tự luận Đề án (Rubric 3)
CLO4.4	C5	Hoàn thiện báo cáo đề án	Hướng dẫn Đề án	Tự luận Đề án (Rubric 3)

### 31. NAP30016: Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông

#### Mô tả học phần

Học phần Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông là học phần trong khối kiến thức khoa học giáo dục của Chương trình đào tạo Sư phạm GDQP-AN. Học phần giúp người học hiểu biết một cách có hệ thống những vấn đề cơ bản về lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Trên cơ sở những kiến thức về lý luận và phương pháp dạy học người học được trải nghiệm thực tế hoạt động dạy và học môn học giáo dục quốc phòng và an ninh tại các nhà trường phổ thông, trực tiếp tham gia các hoạt động dạy học để tích lũy kinh nghiệm thực tiễn nâng cao kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh.

#### Mục tiêu học phần

Học phần Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông trình bày một cách hệ thống những vấn đề chung về lý luận và phương pháp dạy học; trình bày những vấn đề chung về lý luận dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh; quan điểm nguyên tắc và các mối kết hợp trong dạy học GDQP-AN, nội dung dạy học GDQP-AN, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học GDQP-AN làm cơ sở để người học vận dụng để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh. Thông qua nghiên cứu, thực hành các nội dung lý luận và phương pháp dạy học GDQP-AN, người học thành tạo các kỹ năng cơ bản về công nghệ giáo dục số và ứng dụng ICT trong giáo dục, kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thành thạo các kỹ năng quân sự cơ bản trong hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh

Thông qua hoạt động thực tế phổ thông người học thể hiện phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh.

Thông qua nghiên cứu lý luận, thực hành phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông người học xác định vị trí, vai trò, đặc điểm và những tác động đến công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường; có khả năng hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện và phát triển dự án học phần. Từ đó, người học đưa ra định hướng học tập để trở thành giáo viên môn GDQP-AN đáp ứng yêu cầu công việc và bối cảnh nghề nghiệp.

#### Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá

*Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Sư phạm GDQP-AN*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)									
	PLO1.2		PLO2.1		PLO2.2	PLO4.1	PLO4.2			
	1.2.1	1.2.3	2.1.3	2.1.4	2.2.2	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
CLO1.1	✓									
CLO1.2		✓								
CLO2.1			✓							

CLO2.2				✓						
CLO2.3					✓					
CLO4.1						✓				
CLO4.2							✓			
CLO4.3								✓		
CLO4.4									✓	
CLO4.5										✓

***Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần***

<b>CĐR học phần (CLO)</b>	<b>TĐNL CĐR học phần</b>	<b>Mô tả CĐR học phần</b>	<b>Phương pháp dạy học</b>	<b>Phương pháp đánh giá</b>
CLO1.1	K4	Vận dụng kiến thức cơ bản về những vấn đề chung về lý luận và phương pháp dạy học, để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO1.2	K4	Vận dụng kiến thức cơ bản về về lý luận dạy học giáo dục quốc phòng và an ninh; để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S3	Thông qua thực hành phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh, xây dựng dự án học phần thực hành thành thạo các kỹ năng cơ bản về công nghệ giáo dục số và ứng dụng ICT trong giáo dục để phục vụ cho các hoạt động học tập, nghiên cứu, dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng & thực hành	Phiếu đánh giá
CLO2.2	S4	Thông qua nghiên cứu nội dung dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học GDQP-AN sử dụng thành thạo các kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;	Thuyết giảng & thực hành	Phiếu đánh giá
CLO2.2	A4	Thông qua hoạt động thực tế phổ thông, Thể hiện phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Bảng kiểm Phiếu đánh giá

CLO4.1	C4	Thông qua nghiên cứu quan điểm nguyên tắc và các mối kết hợp trong dạy học GDQP-AN và thực tế phổ thông, xác định vị trí, vai trò, đặc điểm và những tác động đến công tác giáo dục quốc phòng và an ninh trong nhà trường	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.2	C5	Hình thành ý tưởng cho hoạt động dạy học các nội dung Giáo dục quốc phòng-an ninh, hoạt động huấn luyện kỹ năng quân sự, hoạt động ngoại khoá phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.3	C5	Thiết kế hoạt động dạy học các nội dung Giáo dục quốc phòng-an ninh, hoạt động huấn luyện kỹ năng quân sự, hoạt động ngoại khoá phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.4	C5	Triển khai thực hiện hoạt động dạy học các nội dung Giáo dục quốc phòng-an ninh, hoạt động huấn luyện kỹ năng quân sự, hoạt động ngoại khoá phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá
CLO4.5	C5	Vận hành các giải pháp hoạt động dạy học các nội dung Giáo dục quốc phòng-an ninh, hoạt động huấn luyện kỹ năng quân sự, hoạt động ngoại khoá phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường	Trải nghiệm & hoạt động nhóm	Phiếu đánh giá

### 32.NAP30023- Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh

#### Mô tả học phần

Học phần **Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh** thuộc khối kiến thức nghiệp vụ sư phạm chuyên ngành giáo dục quốc phòng – an ninh , là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành GDQP & AN.

**Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh** Giới thiệu cho sinh viên Chương trình, kế hoạch dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên giáo trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trung học phổ thông; kỹ năng sư phạm của người giáo viên Giáo dục quốc phòng và an ninh; Chuẩn bị và thực hành giảng bài lý thuyết môn GDQP& AN, chuẩn bị và thực hành giảng bài kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chuẩn bị và thực hành giảng bài chiến thuật bộ binh, chuẩn bị và thực hành giảng bài điều lệnh đội ngũ trong chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trung học phổ thông

#### Mục tiêu học phần



Học phần **Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh** trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Chương trình, kế hoạch dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên giáo trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trung học phổ thông; kỹ năng sư phạm của người giáo viên Giáo dục quốc phòng và an ninh; trình tự, phương pháp chuẩn bị và thực hành giảng bài lý thuyết, kỹ thuật, chiến thuật, điều lệnh trong chương trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh để vận dụng vào thực tiễn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học môn giáo dục quốc phòng và an ninh.

Thực hành thành thạo kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học các bài lý thuyết về giáo dục quốc phòng và an ninh, thành thạo kỹ năng giảng dạy (huấn luyện) bài thực hành kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật, điều lệnh và tổ chức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh.

Rèn luyện cho sinh viên phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy và trách nhiệm của giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh

### **Chuẩn đầu ra học phần, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá**

#### *Ánh xạ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo*

CDR học phần	Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo				
	PLO1.2	PLO2.1	PLO2.2	PLO3.1	PLO3.2
	1.2.2.	2.1.4	2.2.2.	3.1.2	3.2.1
CLO1.1	✓				
CLO1.2	✓				
CLO2.1		✓			
CLO2.2		✓			
CLO2.3			✓		
CLO3.1				✓	
CLO3.2					✓

#### *. Nội dung chuẩn đầu ra, phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá học phần*

CDR học phần (CLO)	TĐNLCĐR học phần	Mô tả CDR học phần	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
CLO1.1	K4	Vận dụng kiến thức cơ bản về Chương trình, kế hoạch dạy học, sách giáo khoa, sách giáo viên giáo trình môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trung học phổ thông, kỹ năng sư phạm của người giáo viên Giáo dục quốc phòng và an ninh để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thảo luận	Câu hỏi TNKQ

CLO1.2	K4	Vận dụng kiến thức cơ bản về Chuẩn bị và thực hành giảng bài lý thuyết môn GDQP& AN, chuẩn bị và thực hành giảng bài kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chuẩn bị và thực hành giảng bài chiến thuật bộ binh, chuẩn bị và thực hành giảng bài điều lệnh đội ngũ để giải quyết những nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thuyết giảng Thực hành	Câu hỏi TNKQ
CLO2.1	S4	Sử dụng thành thạo các kỹ năng xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức dạy học kiểm tra, đánh giá các bài lý thuyết về giáo dục quốc phòng và an ninh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh;	Thực hành	Thực hành
CLO2.2	S4	Thực hành thành thạo các kỹ năng giảng dạy (huấn luyện) bài thực hành kỹ thuật chiến đấu bộ binh, chiến thuật, điều lệnh trong hoạt động dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh	Thực hành	Thực hành
CLO2.3	A4	Thể hiện phong cách mô phạm, chuẩn mực, công bằng, tính tổ chức, tính kỷ luật, tác phong chính quy thông qua hoạt động thực hành luyện tập giảng bài thực hành kỹ năng quân sự	Thực hành	Bảng kiểm, Thực hành
CLO3.1	S4	Bộc lộ khả năng tổ chức triển khai, quản lý và lãnh đạo hoạt động nhóm hiệu quả trong hoạt động trong tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng quân sự trong các buổi thực hành tập giảng	Thực hành, làm việc nhóm	Phiếu đánh giá
CLO3.2	S4	Thể hiện phong cách chững chạc, tác phong chính quy, thành thạo sử dụng ngôn ngữ và các phương thức, phương tiện trong thực hành giảng bài giáo dục quốc phòng và an ninh	Thực hành	Phiếu đánh giá

## **PHẦN 5. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

- Căn cứ pháp lí để xây dựng và thực hiện chương trình;
- Hướng dẫn sinh viên định hướng hoàn thành chương trình;
- Trách nhiệm của Bộ môn/khoa/viện/trường
- Trách nhiệm của giảng viên
- Trách nhiệm của sinh viên

### **5.1. Căn cứ pháp lí để xây dựng và thực hiện chương trình**

Chương trình đào tạo giáo viên Giáo dục Quốc phòng - An ninh trình độ Đại học theo hệ thống tín chỉ được xây dựng dựa trên các căn cứ sau:

- Chương trình được xây dựng dựa theo Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT, ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;
- Quy định đào tạo trình độ đại học được ban hành theo Quyết định số 2018/QĐ – ĐHV ngày 09/9/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐH Vinh

### **5.2. Hướng dẫn sinh viên định hướng hoàn thành chương trình**

Chương trình đào tạo Đại học tiếp cận CDIO ngành Giáo dục Quốc phòng - An ninh theo hệ thống tín chỉ là chương trình đào tạo tiên tiến. Mục tiêu đào tạo theo CDIO là hướng tới việc giúp sinh viên có được kỹ năng cứng và mềm cần thiết khi ra trường, nhằm đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của xã hội cũng như bắt nhịp được với những thay đổi vốn rất nhanh của thực tiễn đời sống xã hội. Đặc điểm nổi bật của phương pháp đào tạo theo CDIO là học tập tích hợp và trải nghiệm chủ động. Theo cách tiếp cận CDIO, sinh viên sẽ học các kỹ năng cá nhân, kỹ năng giao tiếp, các kỹ năng kiến tạo sản phẩm, xây dựng quy trình và hệ thống cùng với kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo. Người ta gọi đó là học tập tích hợp, học tập tích hợp có ưu điểm là cho phép SV sử dụng kếp thời gian để vừa học kiến thức, vừa học kỹ năng ứng dụng chuyên ngành.

Để hoàn thành chương trình đào tạo sinh viên cần thực hiện tốt những vấn đề sau:

- Nghiên cứu và nắm vững những nội dung cơ bản của chương trình đào tạo bao gồm, mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo và những yêu cầu cần đạt được của chương trình đào tạo
- Trên cơ sở mục tiêu, chuẩn đầu ra, khung chương trình đào tạo, sinh viên chủ động xây dựng kế hoạch, tiến độ học tập cho bản thân đảm bảo phù hợp với tiến độ đào tạo chung và khả năng của bản thân.

- Nghiên cứu nắm vững các quy định, quy trình đăng ký học tập, quy định xử lý học vụ của nhà trường để thực hiện tốt công tác đăng ký học tập đầu mỗi học kỳ

- Kết hợp chặt chẽ giữa lên lớp học tập và tham gia học tập đầy đủ trên e Learning, các nền tảng học tập trực tuyến và tự học tập nghiên cứu

- Tận dụng tối đa

- Sinh viên phải tham khảo ý kiến cố vấn học tập để lựa chọn đúng học phần, biết tự tìm hiểu và xác định chương trình học tập, tự giác trong tự học...);

Sinh viên sau khi tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định của Nhà trường thì được Nhà trường xét công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định

Những tín chỉ ở các học phần bắt buộc là những kiến thức cốt lõi của chương trình, bắt buộc mỗi sinh viên phải tích lũy đủ theo quy định. Những tín chỉ ở khối các học phần tự chọn bắt buộc là khối kiến thức quan trọng, các sinh viên tùy theo thực tế và nhu cầu của bản thân bắt buộc phải chọn đủ số lượng tín chỉ trong số các học phần đã quy định trong chương trình.

### **5.3. Trách nhiệm của Bộ môn/khoa/viện/trường**

- Trên cơ sở chương trình này, các Tổ bộ môn phân công CBGD biên soạn đề cương bài giảng chi tiết, tiến tới biên soạn giáo trình môn học. Tổ bộ môn phải theo sát nội dung chương trình để thực hiện các học phần theo logic đã được Hội đồng khoa học Khoa thông qua.

- Hàng năm Hội đồng Khoa học - Đào tạo khoa sẽ đề nghị Hiệu trưởng điều chỉnh, bổ sung chương trình cho phù hợp với điều kiện, mục tiêu đào tạo, Triết lý, mục tiêu, sứ mạng, tầm nhìn của Trường Đại học Vinh. Sự điều chỉnh chương trình hàng năm chiếm tỷ trọng tối đa là 20 %.

- Chương trình khung này đã được Hội đồng khoa học - đào tạo khoa Giáo dục quốc phòng thẩm định và thông qua. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy sẽ còn nghiên cứu, bổ sung, chỉnh lý để chương trình phù hợp với yêu cầu trong nước và quốc tế.

### **5.4. Trách nhiệm của giảng viên, sinh viên**

#### **\* Trách nhiệm của giảng viên:**

- Giảng viên phải chủ động chuẩn bị và thực hiện quá trình dạy học theo quy định hiện hành. Tham mưu cho Tổ bộ môn bổ sung, chỉnh sửa đề cương chi tiết học phần nếu cần thiết. Giảng viên giảng dạy theo đúng kế hoạch và theo sự phân công của Tổ bộ môn. Đánh giá điểm cho người học đúng theo quy định của Nhà trường

- Thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy và kiểm tra, đánh giá học phần theo đề cương chi tiết học phần đã được phê duyệt;

- Xây dựng phương án dạy học cụ thể để sinh viên phát huy các năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, thực hiện, triển khai vận hành, có tương tác qua hệ thống quản lý học LMS;

- Tuân thủ nguyên tắc dạy học trải nghiệm sáng tạo, phát triển năng lực người học theo chuẩn đầu ra của học phần và chương trình đào tạo, bám sát 4 trụ cột của CDIO (kiến thức và lập luận ngành, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm, năng lực CDIO);

- Xây dựng quy trình đánh giá quá trình học tập của sinh viên, công bố mục tiêu, chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết học phần, các tiêu chí đánh giá quá trình và hồ sơ học tập của sinh viên;

- Tổ chức, hướng dẫn và tư vấn cho sinh viên học trên lớp, thảo luận, làm bài tập, làm việc nhóm, tự học, tự nghiên cứu, tự đánh giá, tương tác với giảng viên, nhóm và các vấn đề

liên quan đến học phần (phương pháp học tập, nghiên cứu, hướng dẫn làm tiểu luận, bài trình bày,...);

- Nhập điểm quá trình, điểm kiểm tra giữa kỳ vào hệ thống LMS; lưu giữ hồ sơ học tập và bài kiểm tra giữa kỳ của sinh viên (ít nhất 01 học kỳ sau khi hoàn thành

**\* Trách nhiệm của sinh viên:**

Thực hiện đúng kế hoạch học tập và kiểm tra, đánh giá học phần do giảng viên công bố

- Hoàn thành các nội dung học tập mà giảng viên phân công; đảm bảo chất lượng và đúng thời gian

- Đối với các học phần thực hành; Sinh viên phải tham gia đầy đủ các bài thực hành, đảm bảo các quy định của quá trình học thực hành

- Đối với học phần đồ án, thực tập, thực tế phải thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của giảng viên, cán bộ hướng dẫn

## PHỤ LỤC 1: ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN

Bảng 1.1. Đội ngũ giảng dạy ngành GDQP&AN ( Trung tâm GDQP&AN )

TT	Họ và tên, năm sinh, chức vụ hiện tại	Chức danh	Học vị, năm, nước tốt nghiệp	Học phần đảm nhiệm
1	Trần Văn Thông, 1973, PGĐTT, Trưởng khoa	Giảng viên	Thạc sĩ, 2010 Việt Nam	- Học phần: 07, 16, 29, 33, 38
2	Nguyễn Đình Lưu, 1975, Phó trưởng khoa	Giảng viên	Thạc sĩ, 2014	Học phần: 18, 26, 30, 36, 38
3	Lê Duy Hiếu, 1984, Trưởng BM	Giảng viên	Thạc sĩ, 2015	- Học phần: 25, 28, 29
4	Trần Văn Long, 1989,	Giảng viên	Thạc sĩ, 2020	- Học phần: 26, 33, 34
5	Nguyễn Minh Quyết, 1991	Giảng viên	Thạc sĩ, 2021	- Học phần: 33,34
6	Nguyễn Quốc Chiến 1977	Giảng viên	CNQS	- Học phần: 30,36
7	Bùi Đức Công, 1975	Giảng viên	CNQS	- Học phần: 34, 18
8	Trần Thị Xinh, 1997	Giảng viên	CNSP	- Học phần: 25,28
9	Nguyễn Phong Quang, 1979	Giảng viên	CNQS	- Học phần: 07,16

10	Phạm Thế Dũng, 1975, Trưởng BM	Giảng viên	CNQS	-Học phần: 03, 19
11	Phan Duy Long , 1977	Giảng viên	CNQS	- Học phần: 35,37
12	Nguyễn Ngọc Dũng, 1981	Giảng viên	CNQS	- Học phần: 23, 19
13	Nguyễn Đình Phi, 1988	Giảng viên	Thạc sĩ, 2016	- Học phần: 03, 19
14	Nguyễn Thế Tiến, 1987	Giảng viên	Thạc sĩ, 2017	- Học phần: 24, 37
15	Đoàn Quang Dũng, 1986	Giảng viên	Thạc sĩ, 2016	- Học phần: 15,24
16	Lưu Văn Mạnh, 1995	Giảng viên	Thạc sĩ, 2021	- Học phần: 31, 03
17	Đình Thị Hải, 1996	Giảng viên	CNSP	- Học phần: 19, 35

## PHỤ LỤC 2. CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

Cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy ngành GDQP&AN tại Trung tâm GDQP&AN gồm có:  
+ Phòng học lý thuyết:

– 01 Hội trường với sức chứa hơn 500 người, đáp ứng việc tổ chức các sự kiện lớn, các hoạt động học tập, sinh hoạt chính trị, phổ biến quy chế, tổ chức các buổi tiếp nhận ý kiến đóng góp và giải đáp thắc mắc của sinh viên, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ của viên chức, sinh viên.

– 01 Sân thi đấu Thể dục thể thao với sức chứa gần 800 người, đáp ứng nhu cầu học tập, tập luyện, thi đấu thể dục thể thao của viên chức, sinh viên.

– Gần 20 Giảng đường với sức chứa lớn, phù hợp với việc tổ chức giảng dạy nhiều học phần lý thuyết, tổ chức sinh hoạt sinh viên, thi nghiệp vụ sư phạm. Có 2 giảng đường đa năng mỗi giảng đường có thể chứa 200 sinh viên phục vụ cho quá trình học tập, nghiên cứu

– Nhiều phòng học với sức chứa trung bình 80 người/phòng, đáp ứng việc tổ chức giảng dạy và tổ chức thi các học phần.

– Nhiều phòng lab hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập cho sinh viên

– Hệ thống mạng internet phủ toàn Trung tâm , phát wifi miễn phí cho người học truy cập mạng, đăng kí, học tập trực tuyến qua các thiết bị cá nhân.

– Hầu hết các phòng học lý thuyết đều được trang bị hệ thống âm thanh, máy vi tính, projector, màn chiếu hiện đại

- 01 thư viện dành cho sinh viên học tập nghiên cứu

- 02 nhà học thực hành, mỗi nhà có sức chứa gần 300 sinh viên

- 05 sân bãi tập phục vụ cho việc học tập rèn luyện

+ Các thiết bị dạy học, vũ khí trang bị và giáo cụ trực quan:

1. Súng AK: 252 khẩu

2. Súng CKC: 08 khẩu
3. Súng trung liên RPD: 01 khẩu
4. Súng diệt tăng B40: 06 khẩu
5. Súng diệt tăng B41: 06 khẩu
6. Súng thể thao : 09 khẩu
7. Lựu đạn huấn luyện: 70 quả
8. Đạn huấn luyện: 843 viên
9. Máy bắn tập MBT03: 07 bộ
10. Máy bắn tập súng ngắn K54: 08 bộ

Ngoài ra: Có đủ bia bằng, tranh vẽ, mô hình học cụ đáp ứng mục đích, yêu cầu đào tạo của chương trình khung.

+ Tài liệu, cơ sở dữ liệu: Bộ giáo trình Giáo dục Quốc phòng và An ninh (dùng cho đào tạo giáo viên, giảng viên Giáo dục Quốc phòng và An ninh) do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản năm 2015. Gồm 13 quyển:

1. *Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc.*
2. *Đường lối Quân sự.*
3. *Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam*
4. *Hiểu biết chung về quân, binh chủng.*
5. *Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam.*
6. *Điều lệnh Quản lý bộ đội và Điều lệnh đội ngũ.*
7. *Công tác Quốc phòng, quân sự địa phương.*
8. *Địa hình quân sự*
9. *Tâm lý học*
10. *Giáo dục học*
11. *Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục Quốc phòng và An ninh.*
12. *Chiến thuật Bộ binh.*
13. *Vũ khí Bộ binh và kỹ thuật sử dụng.*

- Các đề cương bài giảng do Khoa, Tổ bộ môn biên soạn đáp ứng cho việc học tập, nghiên cứu trong tình hình mới

**PHỤ LỤC 3: MA TRẬN PHÂN NHIỆM CDR CTĐT VÀ CÁC HỌC PHẦN - NGÀNH GDQP-AN**

**Bảng B1.** Ma trận phân nhiệm chuẩn đầu ra CTĐT và các học phần

TT	Mã HP	Tên học phần	1.1			1.2			1.3		2.1					2.2		3.1		3.2		4.1			4.2				
			1.1.1	1.1.2	1.1.3	1.1.4	1.1.5	1.2.1	1.2.2	1.2.3	1.3.1	1.3.2	2.1.1	2.1.2	2.1.3	2.1.4	2.1.5	2.2.1	2.2.2	3.1.1	3.1.2	3.2.1	3.2.2	4.1.1	4.1.2	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
1	POL11001	Triết học Mác - Lênin	K3								S2					A2													
2	POL11002	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	K3								S2					A2													
3	POL11003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	K3								S2					A2													
4	POL11004	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	K3								S2					A2													
5	POL11005	Tư tưởng Hồ Chí Minh	K3								S2					A2													
6	GEO20003	Môi trường và phát triển bền vững		K4								S3				A2													
7	HIS20003	Lịch sử văn minh thế giới		K4								S3				A2													
8	LIT21001	Cơ sở văn hoá Việt Nam		K4								S3				A2													
9	<b>2. Tự chọn 1</b>																												
	POL20005	Nhà nước và pháp luật Việt Nam		K4								S3				A2													
	GEO20004	Địa lí chính trị		K4								S3				A2													
	LIT20003	Nghệ thuật học đại cương		K4								S3				A2													
	HIS20007	Lịch sử tư tưởng Phương Đông và Việt Nam		K4								S3				A2													
10	<b>3. Tự chọn 2</b>																												
	LIT21004	Tạo lập văn bản đa phương thức							K3						S3	A2	S2	S2											
	EDU20011	Giáo tiếp sư phạm							K3						S3	A2	S2	S2											
	PLO21003	Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp							K3						S3	A2	S2	S2											
	HIS20008	Xây dựng văn hoá nhà trường THPT							K3						S3	A2	S2	S2											
11	PED20002	Nhập môn ngành sư phạm						K2	K2		S2	S2				A2	S2	S2	C2	C2	C2	C2	C2						
12	EDU21003	Tâm lý học					K3	K3					S2	S2	A2			S2											
13	EDU21006	Giáo dục học					K4	K3	K3		S2		S2	S3	A2	S2	S2	C3	C3	C3	C3	C3							
14	INF21005	Ứng dụng ICT trong giáo dục									S2		S3		A2		S3	S3	C3	C3	C3	C3	C3						
15	ENG10001	Tiếng Anh 1																			S3								
16	ENG10002	Tiếng Anh 2																			S3								
17	SPO10001	Giáo dục thể chất																											
18	NAP30001	Lịch sử chiến tranh và nghệ thuật quân sự		K4					K4			S4					S4									C4	C4	C4	C5
19	NAP30006	Học thuyết Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc		K4					K4	S4					A4	S4													
20	NAP30008	Lịch sử, truyền thống của Quân đội và Công an nhân dân Việt Nam		K4					K4	S4					A4	S4													
21	NAP30004	Điều lệnh quản lý bộ đội và điều lệnh đội ngũ				K4			K4			S4	S4	A4	A4	S4													
22	NAP30011	Công tác bảo đảm hậu cần, quân y				K4						S4				S4													
23	NAP30015	Hiểu biết chung về quân, binh chủng				K4				K4	S4	S3					S4								C4	C4	C4	C5	
24	NAP30002	Vũ khí bộ binh				K4						S3	S4				S4												
25	NAP30007	Kỹ thuật bắn súng bộ binh và ném lựu đạn				K4				K4			S4			S4													
26	NAP30010	Chiến thuật bộ binh				K4							S4				S4												
27	NAP30022	Công tác quốc phòng, quân sự địa phương				K4									A4									C4					
28	NAP30020	Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội				K4				K4	S4				A4										C4				
29	NAP30003	Xây dựng, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia và biển đảo Việt Nam				K4				K4	S4				A4		S4								C4	C4	C4	C5	
30	NAP30017	Pháp luật về quốc phòng, an ninh				K4				K4	S4			S4	A4										C4				
31	NAP30009	Đường lối quân sự				K4				K4	S4				A4		S4									C4	C4	C4	C5
32	NAP30021	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam				K4					S4				A4			S4											
33	NAP30019	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội		K4	K4		K4								A4		S4	S4							C4				
34	NAP30018	Thực hành, hành trú quân dã ngoại					K4						S4				S4	S4							C4				
35	NAP30016	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông					K4	K4				S3	S4			A4									C4	C4	C4	C4	C5



30	NAP30017	Pháp luật về quốc phòng, an ninh				K4					K4		S4				S4	A4									C4		
31	NAP30009	Đường lối quân sự				K4					K4		S4					A4			S4							C4	
32	NAP30021	Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam				K4							S4					A4			S4								
33	NAP30019	Thực tế, tham quan ở các đơn vị, nhà trường Quân đội				K4	K4		K4									A4			S4	S4						C4	
34	NAP30018	Thực hành, hành trú quân dã ngoại							K4					S4					S4		S4							C4	
35	NAP30016	Lý luận, phương pháp dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh và thực tế phổ thông							K4		K4			S3	S4				A4									C4	C4
36	NAP30005	Địa hình quân sự							K4						S4					S4									
37	NAP30023	Thực hành dạy học Giáo dục quốc phòng và an ninh									K4				S4				A4		S4	S4							
38	<b>4. Tự chọn 3</b>																												
	NAP30013	Thể thao quốc phòng, trò chơi giáo dục quốc phòng							K4		K4				S4					S4									
	NAP30014	Đối ngoại quốc phòng							K4										A4									C4	
	NAP30012	Công sự, vật cản, vũ khí tự tạo							K4						S4														
39	NAP30024	Thực tập và Đồ án tốt nghiệp									K4						S4		A4			S4						C4	C5

**Kiến thức (K):** K2: Biết/Nhớ; K3: Hiểu; K4: Áp dụng/Phân tích; K5: Đánh giá/Tổng hợp/Sáng tạo (Ref: Bloom, 1956; Anderson et al., 2001);

- **Thái độ (A):** A2: Tiếp nhận; A3: Hồi đáp/Phản ứng; A4: Chấp nhận giá trị; A5: Tổ chức/Ứng xử (Ref: Krathwohl, Bloom & Masia, 1973);

- **Kỹ năng (S):** S1: Nhận thức/Bắt chước; S2: Làm theo hướng dẫn/Vận dụng; S3: Thuần thực/Chính xác; S4: Thành thạo kỹ năng phức tạp/Hoàn thiện thứ tự hoạt động; S5: Sáng chế/Sáng tạo kỹ năng, kỹ xảo mới (Ref: Simpson, 1972; Dave, 1975).

- **Năng lực (C):** C3: Vận dụng; C4: Phân tích; C4: Đánh giá.